

Số: 11/2026/TTr - BVSC

Hà Nội, ngày 11 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung lần thứ 14 của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt,

Để tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”), Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt kính trình **ĐHĐCĐ** thông qua Quy chế tổ chức **ĐHĐCĐ** thường niên 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Bản Dự thảo Quy chế được đính kèm Tờ trình này.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Tky Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Signature]

Nguyễn Hồng Tuấn

QUY CHẾ

**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

(Kèm theo Tờ trình số: 11/2026/TTr-HĐQT ngày 11/06/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (“**BVSC**”).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu BVSC theo danh sách chốt tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2026 ngày 18/05/2026 do Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập hoặc những đại diện được ủy quyền tham dự hợp lệ.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:
 - a. Thẻ căn cước công dân (“**CCCD**”) hoặc Thẻ Căn cước (“**CC**”) hoặc hộ chiếu (“**HC**”) còn hạn;
 - b. Bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp gần nhất (áp dụng đối với trường hợp người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức tham dự Đại hội);
 - c. Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội):
 - (i). Trường hợp được ủy quyền bởi cổ đông là cá nhân trong nước, khi tham dự Đại hội, Bên được ủy quyền phải xuất trình Giấy ủy quyền (được ký bởi chính cổ đông) kèm theo bản gốc hoặc bản sao công chứng hợp lệ Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu của cổ đông ủy quyền;
 - (ii). Trường hợp được ủy quyền bởi cổ đông là tổ chức trong nước, khi tham dự Đại hội, Bên được ủy quyền phải xuất trình Giấy ủy quyền được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức đó;



(iii). Trường hợp được ủy quyền bởi cổ đông là cá nhân nước ngoài/tổ chức nước ngoài, khi tham dự Đại hội, Bên được ủy quyền phải xuất trình Giấy ủy quyền được xác nhận bởi công chứng viên ở nước ngoài hoặc người được luật sư, công chứng viên ở nước ngoài xác nhận là đủ thẩm quyền đại diện cho tổ chức nước ngoài theo quy định pháp luật nước ngoài và dịch công chứng ra tiếng Việt theo quy định pháp luật Việt Nam.

Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội được nhận một Thẻ biểu quyết (ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó), Phiếu biểu quyết (ghi mã cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó và các vấn đề biểu quyết tại Đại hội). Giá trị của Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết mà cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu; hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

3. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền tham dự đại hội được biểu quyết/thông qua tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty bằng Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

4. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội tham gia ý kiến về các vấn đề cần thông qua bằng phương thức ghi các nội dung thảo luận vào phiếu câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội. Nội dung thảo luận ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước có ý kiến thảo luận thì không thảo luận lại để tránh trùng lặp.

5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến sau khi Đại hội đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, cổ đông/đại diện theo ủy quyền được tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

6. Việc ghi âm, ghi hình tại Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là Chủ tọa cuộc họp ĐHCĐ.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để ĐHCĐ diễn ra có trật tự; phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

c. Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

Handwritten mark

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội do Hội đồng Quản trị quyết định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đến họp để kiểm tra tính hợp lệ; và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết cho cổ đông/đại diện theo ủy quyền; Lập Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa giới thiệu Ban Thư ký Đại hội.
2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
 - b. Tiếp nhận các phiếu câu hỏi của các cổ đông chuyển tới Đoàn Chủ tịch.
 - c. Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm một Trưởng Ban và một số ủy viên do Đoàn Chủ tịch đề cử và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua trước Đại hội.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết;
 - b. Giám sát và hỗ trợ việc biểu quyết của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội; tiến hành thu Phiếu biểu quyết sau khi Đại hội biểu quyết.
 - c. Tổng hợp tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký Đại hội.
 - d. Lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết trước Đại hội.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập.

Điều 9. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội có quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không gọi điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các thiết bị điện tử, thiết bị di động không được để chế độ chuông báo.

Điều 10. Nội dung tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025, định hướng năm 2026;
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2025 và KHKD năm 2026;
3. Báo cáo hoạt động của BKS tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2026;
4. Trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán;
5. Bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031;
6. Trình ĐHĐCĐ thông qua đề xuất phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch sử dụng lợi nhuận năm 2026;
7. Trình ĐHĐCĐ về chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2025 và kế hoạch thù lao năm 2026;
8. Trình ĐHĐCĐ thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT;
9. Trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán để kiểm toán các Báo cáo Tài chính năm 2027, 2028, 2029 của Công ty.

Điều 11. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

1. Biểu quyết theo hình thức dùng PHIẾU BIỂU QUYẾT

Việc biểu quyết các nội dung từ Khoản 1 đến Khoản 4 và từ Khoản 6 đến Khoản 9 tại **Điều 10** sẽ được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín và bảo đảm minh bạch, công bằng. Các nội dung biểu quyết được ghi trong **PHIẾU BIỂU QUYẾT** sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án: *Tán thành* hoặc *Không tán thành* hoặc *Không có ý kiến* vào từng nội dung cần lấy ý kiến.

a. Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:

(i). Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu; và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 20 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.

(ii). Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.

b. Các phiếu biểu quyết *Không hợp lệ* sẽ không được tính bao gồm:

(i) Phiếu không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra, không có dấu của Công ty và không có chữ ký xác nhận của cổ đông;

(ii) Phiếu bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa;

(iii) Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;

(iv) Phiếu có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó *Không hợp lệ*.

(v) Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong **PHIẾU BIỂU QUYẾT** là độc lập với nhau; và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

(vi) Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi **PHIẾU BIỂU QUYẾT** bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trường ban kiểm phiếu xin đổi lại **PHIẾU BIỂU QUYẾT** nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

2. Biểu quyết trực tiếp bằng cách giơ **THẺ BIỂU QUYẾT**

Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại **Khoản 1 và Khoản 3** của Điều này. Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ **THẺ BIỂU QUYẾT** để biểu quyết theo các nội dung sau: **Tán thành; Không tán thành; hoặc Không có ý kiến**. Khi biểu quyết, mặt trước của **THẺ BIỂU QUYẾT** có ghi **“Số cổ phần”** sở hữu và/hoặc đại diện phải được hướng về phía Chủ tọa. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu **Tán thành; Không tán thành; hoặc Không có ý kiến** để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

3. Việc bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026-2031 thực hiện theo “Quy chế bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026-2031”.

Điều 12. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Tổ chức kiểm phiếu

Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kín ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Ban kiểm phiếu không gạch xoá, sửa chữa trên phiếu biểu quyết.

2. Công bố kết quả kiểm phiếu

Sau khi quá trình kiểm phiếu biểu quyết hoàn thành, Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu.

Trường ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 13. Thông qua Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông

1. Quyết nghị của ĐHĐCĐ về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông và đại diện cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ các vấn đề quy định tại khoản 30.1, 30.3 và 30.4 Điều 30 của Điều lệ Công ty.

2. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026 - 2031 thực hiện theo “Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026 - 2031”.

CHƯƠNG IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 14. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ phải được lưu giữ tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

CHƯƠNG V
HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 5 Chương, 15 Điều, được ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua ngày 23 tháng 06 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.

2. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nguyễn Hồng Tuấn



as/

Hà Nội, ngày 11 tháng 06 năm 2026

Số: 12/2026/TTr - BVSC

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung lần thứ 14 của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt,

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (“**BVSC**”) xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

I. Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 BVSC bao gồm các ông:

1. Ông **Nguyễn Hồng Tuấn** - Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch đoàn
2. Ông **Nguyễn Đình An** – Tổng Giám đốc - Thành viên
3. Ông **Nhữ Đình Hòa** - Thành viên HĐQT - Thành viên

II. Ban thư ký Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 BVSC bao gồm các ông, bà có tên dưới đây:

1. Bà **Bùi Thị Mai Hiền** - Thư ký công ty - Trưởng ban thư ký
2. Ông **Vũ Duy Vương** - Thư ký công ty - Thành viên

III. Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 BVSC bao gồm các ông, bà có tên dưới đây:

1. Bà **Lê Hải Yến** - Trưởng Phòng Tư vấn - Trưởng ban
2. Bà **Nguyễn Bích Hồng** - Chuyên viên phòng Tư vấn – Thành viên
3. Ông **Dương Đức Việt** - Đại diện cổ đông của Công ty – Thành viên

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu : VT, Tky Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Tuấn



NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN BVSC 2026

1. Thời gian tổ chức: từ 13h30' - 17h50' ngày 23/06/2026.

2. Địa điểm: Phòng họp tầng 2 Tòa nhà Bảo Việt, số 08 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Thời gian	Nội dung
13h30 - 14h00	Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông. Đón tiếp đại biểu và các cổ đông. Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách các cổ đông có mặt.
14h00 – 14h10	Ôn định tổ chức chuẩn bị Đại hội, chào cờ. Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu đến dự.
14h10 – 14h15	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội.
14h15 – 14h35	Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026. Giới thiệu, biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu của Đại hội.
14h35 – 14h40	Thông qua chương trình nghị sự và lấy biểu quyết thông qua nội dung chương trình.
14h40 – 14h55	Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025, định hướng năm 2026.
14h55 – 15h15	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026.
15h15 – 15h25	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2026.
15h25 – 15h30	Trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.
15h30 – 16h00	Bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031.
16h00 – 16h05	Trình ĐHĐCĐ thông qua đề xuất phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch sử dụng lợi nhuận năm 2026.
16h05 – 16h10	Trình ĐHĐCĐ về chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị công ty năm 2025; và kế hoạch thù lao năm 2026.
16h10 – 16h15	Trình ĐHĐCĐ thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT.
16h15 – 16h20	Trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán để kiểm toán các Báo cáo Tài chính năm 2027, 2028, 2029 của Công ty.
16h20 – 16h25	Các nội dung khác theo Điều lệ của Công ty và quy định của Pháp luật (nếu có).
16h25 – 16h30	Nghỉ giải lao tại chỗ.
16h30– 16h35	Công bố kết quả bầu Thành viên HĐQT và BKS.
16h35 – 16h40	Giới thiệu các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026-2031.
16h40– 17h10	Thảo luận & Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội.
17h10 – 17h25	Nghỉ giải lao + teabreak.
17h25 – 17h30	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
17h30 – 17h45	Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.
17h45 – 17h50	Tuyên bố bế mạc Đại hội và hạ cờ.

Số: 03/2026/BC-BVSC

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính thưa các Quý vị Cổ đông và Quý vị Đại diện Cổ đông,

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (“**BVSC**”) xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động trong năm 2026 của HĐQT như sau:

1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2025, bối cảnh môi trường quốc tế nhiều biến động, chính sách thuế quan của Mỹ và các xung đột địa chính trị gia tăng tại nhiều khu vực, tuy nhiên tại Việt Nam môi trường kinh tế vĩ mô ổn định, tăng trưởng GDP đạt 8,02%, là thành quả đạt được từ các giải pháp điều hành quyết liệt của Chính phủ như cải cách thể chế, tinh gọn bộ máy hành chính, duy trì mặt bằng lãi suất thấp....

Thị trường chứng khoán Việt Nam (“**TTCK**”) tiếp tục hoạt động ổn định, an toàn, minh bạch, ghi nhận sự bứt phá mạnh mẽ về quy mô và điểm số. Cấu trúc thị trường thay đổi căn bản khi hệ thống KRX chính thức vận hành vào tháng 5, tạo tiền đề để FTSE Russell nâng hạng Việt Nam lên thị trường mới nổi vào tháng 10/2025. Sự kiện này, kết hợp cùng làn sóng IPO và niêm yết mới từ các doanh nghiệp lớn cuối năm đã giúp TTCK xác lập một quy mô vốn hóa mới. Kết thúc ngày 31/12/2025, VN-Index đóng cửa tại mức 1.784,49 điểm, tăng 517,71 điểm, tương đương 40,9% so với cuối năm 2024; HNX-Index đạt 248,77 điểm, tăng 21,34 điểm, tương đương mức tăng 9,4%; giá trị giao dịch bình quân đạt 29,3 nghìn tỷ đồng/phiên tăng 40% so với năm 2024.

2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ CÁC THÀNH VIÊN NĂM 2025

Thực hiện những nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, cũng như được ĐHCĐ giao, HĐQT đã triển khai các hoạt động trong năm như sau:

2.1. Tổ chức họp ĐHCĐ

HĐQT phối hợp với Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc tổ chức thành công cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2025 vào ngày 24/06/2025. Đại hội đã thảo luận và thông qua các vấn đề quan trọng được các cổ đông thông qua với tỷ lệ biểu quyết thống nhất rất cao như: Kế hoạch kinh doanh năm 2025; thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;

Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025; Thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2025...

2.2. Quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền:

Trong năm 2025, HĐQT tổ chức (04) cuộc họp định kỳ để thảo luận thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT; tất cả các cuộc họp này đều mời các Kiểm soát viên và thành viên Ban Tổng Giám đốc tham dự.

Ngoài ra, HĐQT tiến hành 45 lần lấy ý kiến bằng văn bản & ban hành 50 Nghị quyết quan trọng liên quan đến: Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; Kế hoạch kinh doanh năm 2025; Kế hoạch tiền lương, Kế hoạch tự doanh và Kế hoạch mua sắm tài sản năm 2025; Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024; Đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 & Xây dựng Chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2026 – 2030; Tái bổ nhiệm Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc công ty.... & các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT. (Chi tiết các Nghị quyết của HĐQT kính trình Quý cổ đông xem tại Mục 5, Phần I của Báo cáo tình hình quản trị công ty số: 03/2026/BVSC-HĐQT ngày 28/01/2026 đã được BVSC công bố thông tin trên website của Công ty theo đường dẫn: <https://www.bvsc.com.vn/danhmuc/quan-he-nha-dau-tu/quan-tri-cong-ty/>).

3. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 2025

3.1. Về triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025

a. Triển khai nhiệm vụ kinh doanh

Để triển khai kế hoạch kinh doanh 2025 do ĐHĐCĐ giao, HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc chủ động, linh hoạt bám sát diễn biến tình hình thị trường để triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về nguồn nhân lực, công nghệ, sản phẩm dịch vụ, quản trị rủi ro, tăng cường đảm bảo an toàn thông tin và đẩy mạnh chiến lược chuyển đổi số toàn diện trên toàn Công ty với quyết tâm cao hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh 2025, BVSC đã hoàn thành vượt KH kinh doanh đề ra, cụ thể:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 1104,7 tỷ đồng hoàn thành 103,4% KH (1068 tỷ đồng). Trong đó, doanh thu thực hiện là 1032,3 tỷ đồng hoàn thành 100,7 % KH (1025 tỷ đồng).
- Lợi nhuận sau thuế đạt 224,5 tỷ đồng hoàn thành 115,3% KH (194,8 tỷ đồng). Trong đó, Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm đạt 204,4 tỷ đồng hoàn thành 113,6 % KH (180 tỷ đồng).

Với kết quả kinh doanh như trên, HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc và Công ty hoàn thành tốt triển khai nhiệm vụ kinh doanh năm 2025.

b. Triển khai nhiệm vụ khác

Thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025, HĐQT phối hợp BKS, Ban Tổng Giám đốc triển khai các nhiệm vụ: Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bao gồm thanh toán cổ tức bằng tiền cho cổ đông với tỷ lệ 08% trên mệnh giá cổ phần, trích lập các quỹ dự phòng, quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng phúc lợi và thưởng ban quản trị; đảm bảo hoạt động của HĐQT và các Ủy ban trực thuộc HĐQT theo đúng như định hướng hoạt động năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

c. Tình hình thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của các năm 2021-2025, HĐQT chỉ đạo Công ty thực hiện rà soát, đánh giá việc thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2025, kết quả cho thấy đến thời điểm hiện nay Công ty hoàn thành tốt các mục tiêu Chiến lược đề ra. Cụ thể:

- *Đối với các mục tiêu về tài chính giai đoạn 2021-2025*: Tăng trưởng doanh thu thực hiện bình quân ("**BQ**") đạt 14,8%; Tăng trưởng LNST BQ đạt 11,1%; Tăng trưởng LNST thực hiện BQ đã đạt 14,2%; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) BQ đạt 9,4%/năm; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ (ROCC) đạt 28,3%/năm.

- *Đối với các mục tiêu phi tài chính*: Song song với việc hoàn thành tốt các mục tiêu tài chính, BVSC cũng hoàn thành tốt các mục tiêu phi tài chính, trong đó Công ty đặc biệt chú trọng đẩy mạnh chuyển đổi số & ứng dụng AI trong hoạt động kinh doanh lẫn quản trị công ty, từ đó định hình chuẩn mực công ty chứng khoán hàng đầu trên thị trường cung cấp hệ sinh thái dịch vụ đa dạng trên nền tảng số. Thị phần môi giới CP&CCQ của Công ty duy trì ở mức 2%-3%; năm 2022 BVSC nằm trong Top 10 thành viên giao dịch có thị phần môi giới CP&CCQ lớn nhất do VNX bình chọn; và nằm trong Top 10 thị phần giao dịch chứng khoán trên sàn HNX các năm 2023, 2024. Bên cạnh đó, Công ty nhiều năm liền nằm trong Top 10 Công ty có thị phần giao dịch Trái phiếu Chính phủ lớn nhất. BVSC liên tục được bình chọn trong TOP 10 DNNY nhóm vốn hóa vừa có báo cáo thường niên tốt nhất (các năm 2021, 2024) & Top 10 doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất tại Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết do UBCKNN và Sở GDCK TP. HCM tổ chức và TOP 10 DNNY thực hiện tốt quản trị công ty trong hai năm liên tiếp (2024 – 2025) tại Hội nghị thành viên của HNX.

3.2. Nâng cao năng lực và sức cạnh tranh của Công ty thông qua việc chỉ đạo Công ty tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp, trong đó ưu tiên:

- *Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm gia tăng trải nghiệm khách hàng và đẩy mạnh công tác chăm sóc*: thông qua việc triển khai các chính sách ưu đãi linh hoạt (phí giao dịch cạnh tranh, ưu đãi cho khách hàng mở mới, lãi suất margin từ 5,8%, tặng voucher bảo hiểm). Đồng thời, Công ty đã hoàn thành kết nối hệ thống giao dịch với KRX, tiếp tục nâng cấp các nền tảng Bwise và BVSC Invest, bổ sung tiện ích hỗ trợ giao dịch, và mở rộng hợp tác với các ngân hàng trong triển khai dịch vụ thu hộ, qua đó nâng cao chất lượng dịch vụ và đáp ứng tốt hơn nhu cầu khách hàng.

- *Đảm bảo sử dụng linh hoạt nguồn vốn nhằm tối ưu hóa hiệu quả mang lại cho Công ty*, tăng cường đàm phán với các Ngân hàng thương mại để gia tăng các khoản vay ngắn hạn, cũng như chủ động tìm kiếm các kênh huy động vốn khác đáp ứng nhu cầu khách hàng.

- *Đẩy mạnh chuyển đổi số, thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào môi trường làm việc*: Các công cụ như Copilot AI và AI Agent được triển khai trong nhiều tác vụ như nhân sự, báo cáo, truyền thông và hỗ trợ nghiệp vụ, góp phần rút ngắn thời gian xử lý, nâng cao chất lượng dịch vụ và tối ưu hiệu quả vận hành.

- *Đẩy mạnh các chương trình hợp lực trong hệ sinh thái Tập đoàn Bảo Việt nhằm khai thác hiệu quả tệp khách hàng chung và gia tăng giá trị cung cấp dịch vụ tài chính*. Công ty đã triển khai một số chương trình tiêu biểu như: "60 năm giữ trọn niềm tin – Người Bảo Việt ưu tiên dùng hàng Bảo Việt" dành cho nhóm khách hàng nội bộ toàn hệ thống; Chương trình "Giao dịch vững vàng – Voucher ngập tràn" phối hợp với Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, theo đó khách hàng giao dịch chứng khoán được tặng voucher mua bảo hiểm phi nhân thọ. Các chương

11/11/2024

trình này góp phần tăng cường kết nối khách hàng và thúc đẩy khai thác chéo sản phẩm, dịch vụ trong hệ sinh thái.

4. CÔNG TÁC GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm, HĐQT đã giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua cơ chế báo cáo định kỳ, Thông qua các chỉ đạo, nghị quyết, quyết định của HĐQT, & vai trò của các ủy ban trực thuộc HĐQT và cơ quan Kiểm toán nội bộ & qua công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát.

Thông qua các cơ chế kiểm tra, giám sát nêu trên, HĐQT đánh giá cao Ban Tổng Giám đốc: (i) đã luôn chủ động bám sát diễn biến thị trường nhằm đề ra giải pháp linh hoạt, đồng bộ về sản phẩm dịch vụ, nguồn vốn, con người, công nghệ và quản trị rủi ro để Công ty thực hiện hoàn thành KHKD năm 2025; (ii) Công ty phát triển được những sản phẩm, dịch vụ mới & các hoạt động chuyển đổi số toàn diện bám sát định hướng Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025; (iii) Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao luôn cẩn trọng, trung thực, hiệu quả và công khai các lợi ích liên quan theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT.

5. THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

5.1. Thù lao và thưởng của HĐQT: Năm 2025, các Thành viên HĐQT đã nhận thù lao và các khoản lợi ích khác tuân thủ theo đúng quy định tại Điểm d, Khoản 1 Điều 5 và Điều 6 Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên 2025 (*Chi tiết kính trình Quý cổ đông xem tại Mục 1 của Tờ trình v/v Chi thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát & Thư ký công ty năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026 trình bày phần sau Đại hội*).

5.2. Chi phí hoạt động của HĐQT: Tuân thủ Quy định về chế độ thù lao, chi phí hoạt động, chế độ tiền thưởng đối với Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị công ty; Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

6. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, KIỂM SOÁT VIÊN, THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NHỮNG NGƯỜI NÀY; GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÔNG TY TRONG ĐÓ THÀNH VIÊN HĐQT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN, THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP HOẶC LÀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP TRONG THỜI GIAN 03 NĂM GẦN NHẤT TRƯỚC THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH.

6.1. Giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm, ngoại trừ việc thu phí giao dịch chứng khoán của một số Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc mở tài khoản giao dịch chứng khoán theo mức phí áp dụng chung như các khách hàng khác của Công ty, Công ty không ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch đối với những người này.

6.2. Giao dịch giữa Công ty với những người có liên quan của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc: giao dịch giữa Công ty với công ty trong

đó thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Trong năm, Công ty có ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch với Tập đoàn Bảo Việt và các công ty thành viên của Tập đoàn Bảo Việt. Các hợp đồng, giao dịch này đều có giá trị nhỏ hơn 10% Tổng tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Việc ký kết, thực hiện hợp đồng này đều tuân thủ theo đúng các quy định tại Điều lệ Công ty. Chi tiết giá trị giao dịch này đã Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán E&Y, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025. Các Báo cáo này đã được Công ty thực hiện công bố thông tin công chúng theo quy định.

7. ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

Tuân thủ theo quy định, Thành viên độc lập HĐQT gửi Báo cáo đánh giá về HĐQT trong năm 2025, với nội dung như sau:

7.1. Mức độ tuân thủ và hiệu quả trong cơ cấu quản trị Công ty: Với cơ cấu 4/5 thành viên HĐQT không điều hành, trong đó có một thành viên thực thi vai trò thành viên độc lập xuyên suốt gần hết cả năm; Chủ tịch không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc, cơ cấu HĐQT BVSC đáp ứng tốt quy định pháp luật đối với công ty chứng khoán niêm yết. HĐQT đã phân công rõ trách nhiệm từng thành viên và thành lập 3 ủy ban (UBQTCT, BN&TL; UBKT; UBQTRR & ALCO), nên các chỉ đạo của HĐQT luôn đảm bảo tính khách quan, kịp thời, minh bạch, bám sát tình hình hoạt động của Công ty, bảo vệ quyền và lợi ích của cổ đông.

7.2. HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý, các phiên họp đều có sự tham gia của BKS, Ban Tổng Giám đốc. Các Nghị quyết của HĐQT được đưa ra trên cơ sở tỷ lệ đồng thuận cao các Thành viên HĐQT thông qua.

7.3. HĐQT giám sát Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai các giải pháp kinh doanh theo các định hướng, chỉ đạo của HĐQT và Nghị quyết ĐHCĐ, đồng thời đảm bảo phù hợp diễn biến của Thị trường chứng khoán. Trong quá trình giám sát, HĐQT luôn đảm bảo theo phân cấp quản trị quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định nội bộ; không gây cản trở hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

7.4. HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết của ĐHCĐ với tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ đúng các quy định đối với công ty niêm yết. Các thành viên HĐQT tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành như không đồng thời làm thành viên HĐQT/thành viên Hội đồng thành viên quá năm (05) tại công ty khác; điều này giúp thành viên HĐQT dành nhiều thời gian và tập trung sức lực, trí tuệ cho sự phát triển của Công ty.

7.5. Giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc: Ngoại trừ việc thu phí giao dịch chứng khoán của một số Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc mở tài khoản giao dịch chứng khoán theo mức phí áp dụng chung như các khách hàng khác của Công ty; Công ty không ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch, cũng như cung cấp các khoản vay, bảo lãnh cho những người này.

7.6. Giao dịch giữa Công ty với Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 10% vốn điều lệ của Công ty; giữa Công ty với Người quản lý và những người có liên quan của họ: Trong năm, Công ty có ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch với Tập đoàn Bảo Việt và các công ty thành viên của Tập đoàn Bảo Việt. Các hợp đồng, giao dịch này đều có giá trị nhỏ hơn 10% Tổng tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; Công ty không cung cấp các khoản vay, bảo lãnh cho những người này. Việc ký kết, thực hiện hợp đồng này đều tuân thủ theo đúng các quy định tại Điều lệ Công ty.

7.7. Thù lao và thưởng của HĐQT: các Thành viên HĐQT đã nhận thù lao và thưởng theo đúng phê duyệt ĐHCĐ thường niên năm 2025 nêu tại quy định tại Điểm d, Khoản 1 Điều 5 và Điều 6 Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHCĐ ngày 24/06/2025.

7.8. Các Ủy ban trực thuộc HĐQT thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định do HĐQT ban hành; qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản trị công ty và hạn chế tối đa các xung đột lợi ích.

8. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN VÀ CÁC BỘ PHẬN TRỰC THUỘC HĐQT

8.1. Hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT

Trong năm, 03 Ủy ban trực thuộc HĐQT đã triển khai các hoạt động như sau;

a. Ủy ban QTCT, BN&TL: Ủy ban QTCT, BN&TL đã triển khai các công việc tham mưu, hỗ trợ và báo cáo trình HĐQT 15 ý kiến tham mưu, thẩm định về các nội dung liên quan đến quỹ lương, về công tác bổ nhiệm các nhân sự cao cấp; đánh giá chính sách quản trị công ty và giám sát các vấn đề quản trị công ty.

b. Ủy ban QTRR&ALCO: Ủy ban QTRR&ALCO đã thẩm định Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro năm 2025 báo cáo HĐQT phê chuẩn, tham dự và cho ý kiến tại 04 cuộc họp Hội đồng quản lý rủi ro của Công ty; kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc.

c. Ủy ban Kiểm toán: Ủy ban Kiểm toán đã thẩm định Báo cáo Kiểm toán năm 2024 và Kế hoạch Kiểm toán năm 2025 do Bộ phận KTNB trình đề báo cáo HĐQT phê duyệt; Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn của Bộ phận KTNB và thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của HĐQT liên quan đến việc đánh giá về các hoạt động của Công ty đối với việc tuân thủ các chính sách và quy định nội bộ của Công ty.

8.2. Hoạt động Bộ phận Kiểm toán nội bộ

Năm 2025, dưới sự chỉ đạo của HĐQT và sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban Kiểm toán, Bộ phận Kiểm toán nội bộ của BVSC (“KTNB”) đã hoàn thành 09 cuộc kiểm toán theo kế hoạch, tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu như hoạt động tự doanh; công nghệ thông tin; quản lý chi tiêu nội bộ, mua sắm và quản lý tài sản; khách hàng giao dịch chứng khoán. Kết quả kiểm toán cho thấy, trong năm 2025, không ghi nhận các rủi ro hoặc vi phạm tuân thủ mang tính trọng yếu. Các tồn tại phát sinh đã được các phòng ban liên quan kịp thời khắc phục theo khuyến nghị của KTNB

9. THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Bên cạnh các mục tiêu tăng trưởng kinh tế, HĐQT xác định bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm xã hội là những trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững của

11/1/2025

BVSC. Trên cơ sở đó, HĐQT đã định hướng và chỉ đạo Công ty tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội vào hoạt động quản trị và triển khai các chương trình hành động cụ thể, qua đó từng bước nâng cao hiệu quả phát triển bền vững trong toàn hệ thống với tổng ngân sách thực hiện 1,1 tỷ đồng. Một số hoạt động tiêu biểu đã triển khai trong năm 2025 như sau:

- Tiếp tục chương trình thiện nguyện thường niên “Mang hơi ấm tới vùng cao 2025” năm thứ 13 tại Trường PTDT bán trú TH&THCS Lao Chải, tỉnh Tuyên Quang, với các hoạt động cải tạo cơ sở vật chất trường học, tài trợ trang thiết bị bán trú và trao quà cho 629 học sinh. Đồng thời, tại khu vực phía Nam, triển khai chương trình hành trình “Sẻ chia tri thức – Xây dựng tương lai” năm thứ 3, với các hoạt động xây dựng công trình giao thông nông thôn tại tỉnh Cà Mau, trao tặng 113 phần quà và 13 suất học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, góp phần cải thiện điều kiện học tập và sinh hoạt tại địa phương. Tổng kinh phí triển khai hai chương trình là hơn 400 triệu đồng.

- Các chương trình thiện nguyện của Công ty tiếp tục gắn với chủ trương của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là hưởng ứng Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi lũ lụt. Trên cơ sở đó, Công ty đã tài trợ xây dựng công trình “Nhà khăn quàng đỏ” cho thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn tại tỉnh Lạng Sơn, đồng thời hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà cho 9 hộ gia đình bị cuốn trôi, hư hại nặng do bão số 11. BVSC cũng phát động kêu gọi cán bộ, nhân viên nhiệt tình tham gia ủng hộ, đồng thời trích kinh phí từ nguồn Quỹ phúc lợi của Công ty với số tiền hơn 300 triệu VNĐ để ủng hộ đồng bào các tỉnh miền Trung & Tây nguyên chịu ảnh hưởng bởi bão lũ số 12, 13, 14.

- Song song với đó, dưới sự định hướng của HĐQT, Công ty chú trọng triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường và xây dựng môi trường làm việc bền vững thông qua việc ứng dụng công nghệ nhằm giảm thiểu tác động môi trường, tuân thủ các quy định trong thi công và ưu tiên sử dụng thiết bị tiết kiệm năng lượng. BVSC tiếp tục duy trì “Văn hóa 5S” nhằm tạo môi trường làm việc ngăn nắp, nâng cao hiệu quả vận hành và ý thức trách nhiệm của cán bộ nhân viên.

10. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Năm 2026, thị trường chứng khoán Việt Nam được dự báo tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt từ các yếu tố bất ổn địa chính trị tại khu vực Trung Đông. Tuy nhiên, trong bối cảnh môi trường chính trị - xã hội trong nước duy trì sự thống nhất và ổn định, cùng với động lực tăng trưởng kinh tế tích cực nhờ sự quyết tâm của toàn hệ thống chính trị, BVSC tiếp tục kiên định theo đuổi định hướng phát triển bền vững.

Trên cơ sở kế thừa và phát huy các thành quả đã đạt được trong giai đoạn thực hiện Chiến lược 2021–2025, HĐQT định hướng trong năm 2026 sẽ tiếp tục tập trung củng cố nền tảng hoạt động và mở rộng năng lực cạnh tranh của Công ty, thông qua việc triển khai các định hướng trọng tâm như sau:

10.1. Tập trung định hướng và chỉ đạo Công ty hoàn thành KHKD năm 2026 với các chỉ tiêu sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 1078,5 tỷ đồng; trong đó Doanh thu thực hiện đạt 1035 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 223,7 tỷ đồng; trong đó Lợi nhuận sau thuế thực hiện: 210 tỷ đồng.

Định hướng kinh doanh trong năm 2026, BVSC tiếp tục triển khai tất cả các nghiệp vụ kinh doanh; tăng cường quản trị rủi ro; đẩy mạnh việc phát triển sản phẩm, dịch vụ mới trên nền tảng công nghệ.

HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, thông qua và ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh lại kế hoạch kinh doanh trong trường hợp TTCK có những biến động lớn không như dự báo.

10.2. Tiếp tục nâng cao năng lực và sức cạnh tranh của Công ty

- HĐQT bám sát diễn biến thị trường để đưa ra các định hướng và chỉ đạo kịp thời, nhằm triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy các mảng hoạt động trọng tâm của Công ty, bao gồm: môi giới, cho vay margin & ứng trước tiền bán chứng khoán, tư vấn – bảo lãnh phát hành, cũng như hoạt động tự doanh; liên tục cải tiến sản phẩm & tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng AI để gia tăng trải nghiệm khách hàng.

- Bên cạnh đó, HĐQT tiếp tục chỉ đạo Công ty bám sát thị trường tài chính để có chính sách nguồn vốn linh hoạt và tối ưu hóa hiệu quả mang lại cho Công ty; tăng cường đàm phán với các Ngân hàng thương mại gia tăng các khoản vay ngắn & dài hạn, triển khai phương án phát hành trái phiếu nhằm tiến tới cân bằng và ổn định hơn nữa cơ cấu về nguồn vốn, đáp ứng nhu cầu sử dụng vốn của khách hàng.

- HĐQT chỉ đạo Công ty tiếp tục đẩy mạnh triển khai hiệu quả công tác an sinh xã hội, các hoạt động vì cộng đồng gắn với phát triển bền vững, hỗ trợ quảng bá thương hiệu Công ty.

- Để phát huy lợi thế trong hệ sinh thái Tập đoàn Bảo Việt, HĐQT chỉ đạo Công ty đẩy mạnh triển khai các chương trình hợp lực với các đơn vị thành viên, tập trung thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh và nâng cao hiệu quả hoạt động. BVSC sẽ mở rộng hợp lực theo chiều sâu với Bảo Việt Nhân thọ thông qua các chương trình chăm sóc khách hàng VIP của các bên, qua đó mở rộng cơ hội sử dụng và bán chéo dịch vụ. Đây là bước tiếp theo nhằm hoàn thiện chuỗi giá trị hợp lực trong hệ sinh thái, tối đa hóa khai thác tệp khách hàng chung và nâng cao hiệu quả kinh doanh liên đơn vị.

Trên đây là nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025, định hướng hoạt động năm 2026, HĐQT xin kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo.

Xin kính chúc các Quý vị cổ đông và các vị đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu : VT, Tky Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CHỦ TỊCH
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
BẢO VIỆT
Q. HOÀN KIẾM - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Hồng Tuấn

Nguyễn Hồng Tuấn

Số:15/2026/BC-BVSC

Hà Nội, ngày 12 tháng 06 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật & Điều lệ hiện hành, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (“BVSC”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và đề xuất Kế hoạch kinh doanh 2026. Cụ thể như sau.

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

I. TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Trong năm 2025, thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục chứng kiến sự tăng trưởng mạnh mẽ và là một trong những điểm sáng của khu vực. Động lực tăng trưởng đến từ nền tảng vĩ mô tích cực với mục tiêu tăng trưởng GDP cao (khoảng 8%) cùng các định hướng phát triển rõ ràng và môi trường kinh doanh được cải thiện nhờ các chính sách cải cách thể chế và phát huy vai trò của khu vực kinh tế tư nhân trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Bên cạnh đó, mặt bằng lãi suất duy trì ở mức thấp trong phần lớn thời gian của năm, cùng với tăng trưởng tín dụng cải thiện đã hỗ trợ dòng tiền trong nước duy trì ổn định, góp phần nâng đỡ thị trường và cải thiện định giá cổ phiếu, áp lực tỷ giá cũng giảm bớt trong bối cảnh chính sách tiền tệ toàn cầu nới lỏng. Ngoài ra, việc hệ thống KRX chính thức vận hành từ tháng 5.2026 và Việt Nam được FTSE Russell nâng hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp đã tạo nền tảng quan trọng để thị trường phát triển bền vững và thu hút dòng vốn trung và dài hạn.

Ở chiều ngược lại, thị trường chịu áp lực điều chỉnh đáng kể trước các yếu tố bất lợi từ bên ngoài. Nổi bật là tác động từ chính sách thuế của Mỹ công bố vào đầu tháng 4.2026, với việc công bố áp dụng mức thuế đối ứng cao đã làm gia tăng lo ngại về triển vọng thương mại và tăng trưởng toàn cầu. Bên cạnh đó, xu hướng bán ròng kéo dài của nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục tạo áp lực lên thị trường, với giá trị lũy kế khoảng 5,2 tỷ USD trong năm 2025. Ngoài ra, rủi ro địa chính trị gia tăng cũng khiến biến động giá năng lượng và hàng hóa cơ bản trở nên khó lường.

Về chỉ số:

- Kết thúc năm 2025, VN-Index đóng cửa tại mức 1.784,49 điểm, tăng 517,71 điểm, tương đương 40,9% so với cuối năm 2024. HNX-Index đạt 248,77 điểm, tăng 21,34 điểm, tương đương mức tăng 9,4%.

- Sau nhịp điều chỉnh mạnh vào đầu tháng 4 do lo ngại về chính sách thuế của Mỹ, VNIndex nhanh chóng phục hồi và liên tiếp thiết lập các mức cao mới, có thời điểm vượt mức 1.800 điểm trong phiên 25/12/2025. Lực nâng đỡ chủ yếu đến từ một số nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như Vingroup, Gex, nhóm cổ phiếu Ngân hàng, trong khi nếu loại trừ sự ảnh hưởng của nhóm cổ phiếu này thì thực



chất chỉ số chỉ tăng trưởng khoảng 12%.

Về thanh khoản: GTGD bình quân phiên trên cả 3 sàn trong năm 2025 ghi nhận mức tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ, đồng thời ghi nhận sự biến động đáng kể giữa các giai đoạn trong năm. Thanh khoản thị trường cải thiện rõ rệt từ mức khoảng 21,3 nghìn tỷ đồng/phiên trong 6 tháng đầu năm lên 44 nghìn tỷ đồng/phiên trong Quý III. Đây là giai đoạn thị trường liên tiếp thiết lập các kỷ lục mới, trong đó có thời điểm tổng giá trị giao dịch trên cả ba sàn đạt 86 nghìn tỷ đồng/phiên tại ngày 05/08/2025. Tuy nhiên, sang quý IV, GTGD giảm mạnh về mức 29,5 nghìn tỷ đồng/phiên. Tính chung cả năm, GTGD bình quân đạt 29,3 nghìn tỷ đồng/phiên, tăng 40% so với năm 2024 và trở thành thị trường chứng khoán có thanh khoản tốt nhất trong khu vực Đông Nam Á.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Đánh giá tình hình hoạt động trong năm 2025

- **Các chỉ tiêu được ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua:**

- + Tổng doanh thu thực hiện: **1.025 tỷ đồng**
- + Lợi nhuận sau thuế thực hiện: **180 tỷ đồng.**

- **Kết quả đạt được năm 2025:**

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	TH 2025	KH 2025	% So với KH	% So với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	1.104,7	1.068	103,4%	111,2%
	<i>Doanh thu thực hiện</i>	<i>1.032,3</i>	<i>1.025</i>	<i>100,7%</i>	<i>108,7%</i>
2	Tổng chi phí	839,6	824,5	101,8%	111,6%
	<i>Chi phí thực hiện</i>	<i>791,8</i>	<i>800</i>	<i>99%</i>	<i>112,8%</i>
3	LN trước thuế	265,1	243,5	108,9%	110%
	<i>trong đó, LNTT thực hiện</i>	<i>240,5</i>	<i>225</i>	<i>106,9%</i>	<i>97,2%</i>
4	LN sau thuế	224,5	194,8	115,3%	112,3%
	<i>trong đó, LNST thực hiện</i>	<i>204,4</i>	<i>180</i>	<i>113,6%</i>	<i>99%</i>

Nguồn: BCTC kiểm toán 2025

Như vậy, Công ty đã cán đích thành công với các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra và tăng trưởng so với cùng kỳ. Cụ thể:

- Tổng doanh thu năm 2025 của Công ty đạt **1.104,7 tỷ đồng**, bằng 103,4% so với kế hoạch và bằng 111,2% so với cùng kỳ, doanh thu thực hiện là **1.032,3 tỷ đồng**, bằng 100,7% so với kế hoạch và bằng 108,7% so với cùng kỳ.

- Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt **224,5 tỷ đồng**, bằng 115,3% so với kế hoạch và bằng 112,3% so với cùng kỳ; trong đó, lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt **204,4 tỷ đồng**, bằng 113,6% kế hoạch và bằng 99% so với cùng kỳ năm trước.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE) đạt **8,75%**, trong đó tỷ suất lợi nhuận sau thuế thực hiện/Vốn chủ sở hữu đạt **7,97%**, phản ánh hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu của Công ty được duy trì ở mức tích cực.

- Với quy mô vốn ở mức trung bình (hiện xếp thứ 56/80 về vốn điều lệ và 32/80 về vốn chủ sở hữu), BVSC vẫn đạt được kết quả kinh doanh tích cực, với các chỉ tiêu duy trì thứ hạng cao hơn tương đối so với quy mô vốn: doanh thu xếp thứ 23, lợi nhuận sau thuế xếp thứ 25 trên hơn 80 công ty chứng khoán trên thị trường (theo FiinProX).

- **Các thành tích tiêu biểu trong năm 2025:** Top 10 Doanh nghiệp niêm yết thực hiện tốt quản trị công ty năm 2024 – 2025 tại Hội nghị Thành viên của HNX, Top 10 doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất - Nhóm vốn hóa vừa, trong cuộc bình chọn DNNY do UBCK & Sở GD CK TP. HCM trao tặng; Top 100 Doanh nghiệp Bền vững, năm thứ 8 liên tiếp; “Doanh nghiệp yêu thích 2025 – Enterprise of Choice” với ba hạng mục quan trọng: Top 2 Ngành Tài chính – Ngân hàng – Chứng khoán, Top 7 Doanh nghiệp Phát triển Bền vững & Top 8 Doanh nghiệp Được Yêu Thích Nhất do CareeViet, TOP 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam...

- **Diễn biến giá cổ phiếu BVS và thanh toán cổ tức:**

+ Tại ngày 31/12/2025, giá cổ phiếu BVS đạt 29.100 đồng, giảm 19,5% so với mức đóng cửa năm 2024. Diễn biến giá cổ phiếu trong năm chủ yếu phản ánh các nhịp điều chỉnh chung của thị trường, đặc biệt trong giai đoạn đầu Quý II, trước khi phục hồi trong các tháng giữa năm. Thanh khoản giao dịch cổ phiếu cũng có sự sụt giảm, với khối lượng và giá trị giao dịch bình quân lần lượt đạt 645.106 cổ phiếu/phiên và 23,4 tỷ đồng/phiên, giảm 11,6% và 16,2% so với năm 2024, tương đồng với diễn biến của nhóm cổ phiếu chứng khoán vốn hóa vừa và nhỏ.

+ Công ty thanh toán cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 08% mệnh giá cổ phần cho các cổ đông vào ngày 26/11/2025.

2. Đánh giá kết quả các hoạt động trong năm 2025

2.1. Hoạt động Môi giới & dịch vụ tài chính kèm theo

Chỉ tiêu	Năm 2025	KH năm 2025	% TH so với KH	% TH so với cùng kỳ
Thị phần Môi giới CP&CCQ	1,86%	2,39%	77,9%	85,3%
Doanh thu Môi giới	374,3	322,8	116%	117,3%
Doanh thu dịch vụ tài chính. Trong đó:	493,4	507,7	97,2%	107,7%
Cho vay margin & ứng trước	433,1	360,7	120,1%	105,4%

(*): Thị phần Môi giới CP & CCQ tính chung trên cả 3 sàn. Trong đó, doanh thu môi giới BVSC nằm trong TOP 15/80 Công ty Chứng khoán trên thị trường (theo FiinProX - Dữ liệu doanh nghiệp).

Một số nhóm giải pháp trọng tâm đã triển khai trong năm:

- **Phát triển khách hàng:** Công ty tập trung phát triển nhóm khách hàng có giá trị giao dịch lớn và khách hàng tổ chức, đồng thời đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng mới và gia tăng mở tài khoản trực tuyến thông qua hệ thống eKYC. Đối với phân khúc khách hàng tổ chức, BVSC tăng cường tiếp xúc, thuyết trình với các quỹ trong và ngoài nước nhằm nắm bắt nhu cầu và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ phù hợp. Bên cạnh đó, BVSC phối hợp với Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (“BHBV”) trong các chương trình bán chéo và đẩy mạnh tư vấn đầu tư cho nhóm khách hàng nội bộ.

- **Sản phẩm, dịch vụ:** Công ty triển khai các chính sách phí ưu đãi, tặng tiền vào tài khoản cho khách hàng mới, miễn lãi 5 ngày đầu của khoản vay, lãi suất margin chỉ từ 5,8%, tặng Voucher mua Bảo hiểm của BHBV... Đồng thời, phối hợp với Tập đoàn triển khai các chương trình khuyến mại trong khuôn khổ chương trình “60 năm giữ trọn niềm tin - Người Bảo Việt ưu tiên dùng hàng Bảo Việt”.

- **Công nghệ thông tin:** Kết nối thành công hệ thống giao dịch của BVSC với hệ thống giao dịch KRX vào ngày 5/5/2025, đồng thời nâng cấp BVSC Invest/Bwise theo Core mới KRX. Bên cạnh

C. T. H. KH. VI. 1-

đó, Công ty liên tục phát triển và nâng cấp các tính năng và tiện ích của hệ thống giao dịch Bwise và App Mobile nhằm nâng cao trải nghiệm cho khách hàng như mở rộng mạng lưới thu chi hệ Fmoney với Vietcombank, nâng cấp bảo mật ứng dụng BVSC Invest, tích hợp Microsite FiinGroup (tra cứu dữ liệu thị trường)...

- **Nguồn nhân lực:** BVSC tăng cường tuyển dụng nhân viên môi giới có kinh nghiệm trên thị trường song song với việc tuyển dụng và đào tạo toàn diện thông qua chương trình Next Gen 2025 tại Hà Nội và TP. HCM. Bên cạnh đó, BVSC tiếp tục đổi mới các chương trình thi đua nội bộ với nhiều phần thưởng hấp dẫn nhằm khuyến khích, tạo động lực cho CBNV như: “Chương trình Thi đua môi giới”; “Chương trình dự đoán chỉ số VN Index”.

- **Nguồn vốn:** Công ty tăng cường làm việc với các ngân hàng thương mại nhằm mở rộng hạn mức vay ngắn và dài hạn, đồng thời tìm kiếm đối tác để triển khai phát hành trái phiếu phục vụ nhu cầu cho vay margin và ứng trước của khách hàng. Bên cạnh đó, Công ty đã được Hội đồng quản trị chấp thuận nâng tổng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức Non Pre-Funding từ mức 180% lên 200% vốn chủ sở hữu, qua đó gia tăng dư địa cấp vốn cho hoạt động môi giới.

2.2. Tự doanh

Tỷ trọng đầu tư vào cổ phiếu và chứng chỉ quỹ niêm yết trong danh mục tự doanh của BVSC tăng nhẹ từ khoảng 10% lên mức 13% vốn chủ sở hữu trong năm 2025. Công ty tiếp tục duy trì chiến lược đầu tư thận trọng, linh hoạt trong giải ngân trên cơ sở bám sát diễn biến thị trường. Trong bối cảnh thị trường diễn biến thuận lợi, danh mục tự doanh được hưởng lợi từ xu hướng tăng của thị trường và việc hoàn nhập dự phòng, qua đó ghi nhận hiệu quả tích cực, đóng góp vào kết quả kinh doanh chung của Công ty.

2.3. Lưu ký chứng khoán

Luôn tuân thủ chặt chẽ quy định của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC), đảm bảo sự chuẩn mực, cân trọng trong quá trình triển khai nghiệp vụ. Doanh thu hoạt động lưu ký đạt **8,3 tỷ đồng**, hoàn thành 151,3% so với kế hoạch.

2.4. Tư vấn và bảo lãnh phát hành

Công ty đẩy mạnh các hoạt động tư vấn đăng ký công ty đại chúng, tư vấn IPO, tư vấn niêm yết; đồng thời tiếp tục tập trung tìm kiếm các hợp đồng có giá trị cao như tư vấn thu xếp vốn cho doanh nghiệp và tư vấn mua bán – sáp nhập (M&A). Tuy nhiên, kể từ khi Luật Chứng khoán được sửa đổi, các quy định pháp lý mới được ban hành, cùng với yêu cầu kiểm soát chất lượng chứng khoán phát hành ra chặt chẽ hơn khiến cho hoạt động tư vấn phát hành cổ phiếu và trái phiếu gặp nhiều thách thức, trách nhiệm rà soát của tổ chức tư vấn cũng được yêu cầu cao hơn đòi hỏi công tác kiểm tra và đánh giá hồ sơ phải tăng cường hơn, qua đó làm gia tăng khối lượng công việc và kéo dài tiến độ thực hiện. Bên cạnh đó, mảng M&A cũng kém sôi động khi nhà đầu tư nước ngoài gặp thách thức tại chính thị trường nội địa của họ, khiến nhu cầu tìm kiếm thương vụ tại Việt Nam giảm. Các yếu tố đó đã dẫn đến doanh thu hoạt động tư vấn của Công ty duy trì ở mức khá khiêm tốn, đạt **4,6 tỷ đồng**, hoàn thành 57,9% KH, nhưng so với năm 2024 đã có chuyển biến tích cực, và đạt 133,5%.

2.5. Công tác quản lý và hỗ trợ

❖ Công nghệ thông tin & Phát triển sản phẩm

- Trong năm 2025, BVSC đã hoàn thành kết nối hệ thống KRX theo đúng lộ trình, đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin vận hành ổn định, an toàn và thông suốt. Đồng thời, Công ty tiếp tục nâng cấp hạ tầng, hoàn thiện hệ thống dự phòng và khôi phục sau thảm họa (DR), hoàn thành Bộ quy trình an toàn thông tin làm nền tảng hướng tới tiệm cận các chuẩn mực quản trị công nghệ quốc tế.

- Bên cạnh đó, BVSC đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh và quản trị thông qua ứng dụng AI vào phát triển các công cụ hỗ trợ nội bộ, qua đó nâng cao hiệu quả vận hành. Công ty cũng tiếp tục phát triển các sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng số BVSC Invest, iBroker, tập trung bổ sung các tiện ích hỗ trợ đầu tư và nâng cao trải nghiệm khách hàng.

❖ *Pháp chế, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro*

- Công ty liên tục tiến hành rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện đồng bộ các quy chế, quy trình nội bộ và các biểu mẫu hợp đồng, thỏa thuận của Công ty nhằm tăng tính chủ động, kịp thời trong việc tuân thủ quy định pháp luật của Công ty.

- Công ty tăng cường kiểm soát nội bộ, mở rộng phạm vi tra soát, đặc biệt đối với hệ thống công nghệ và quản lý giao dịch. Đồng thời, các biện pháp nhận biết khách hàng, kiểm soát hồ sơ trực tuyến và an ninh bảo mật được triển khai đồng bộ góp phần củng cố hệ thống kiểm soát, nâng cao khả năng phòng ngừa và phát hiện rủi ro, đồng thời đảm bảo an toàn hệ thống và minh bạch trong giao dịch.

❖ *Hoạt động nghiên cứu phân tích*

- Chất lượng tư vấn đầu tư tiếp tục được nâng cao, bám sát nhu cầu nhà đầu tư thông qua hệ thống báo cáo đa dạng, bao gồm báo cáo ngành, doanh nghiệp, vĩ mô – thị trường và các báo cáo định kỳ với tổng số 621 báo cáo, đạt mức bao phủ 91% và 60% vốn hóa thị trường trên HOSE và HNX.

- Bên cạnh đó, BVSC đẩy mạnh cung cấp thông tin qua các kênh tương tác trực tuyến, nổi bật là hoạt động livestream trên các nền tảng số và chuỗi video “Giải mã thị trường” phát hành định kỳ, qua đó nâng cao hiệu quả truyền tải thông tin và mức độ tương tác với nhà đầu tư.

❖ *Hoạt động Marcom & IR*

- Trong năm 2025, BVSC đẩy mạnh hoạt động marketing theo hướng số hóa, đa kênh gắn với mục tiêu kinh doanh thông qua các chiến dịch digital marketing và gia tăng sản xuất nội dung trên các nền tảng như Facebook và YouTube, điển hình là chuyên đề “Giải mã KRX”, “Giải mã Thị trường”, kết hợp với các chương trình livestream và hội thảo trực tuyến, qua đó nâng cao hiệu quả truyền thông và gia tăng giá trị cung cấp cho nhà đầu tư. Đồng thời, triển khai các hoạt động marketing trực tiếp thông qua các sự kiện chuyên ngành, triển lãm A80 và chuỗi chương trình tại các trường đại học “Từ Giảng đường đến Thị trường” góp phần mở rộng tiếp cận nhóm nhà đầu tư trẻ và nâng cao nhận diện thương hiệu.

- Bản tin IR được ra mắt đều đặn hàng Quý bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh cung cấp thông tin toàn diện và cập nhật cho nhà đầu tư, qua đó tăng cường hơn nữa sự minh bạch thông tin và tính chủ động trong hoạt động quan hệ cổ đông.

❖ *Công tác tổ chức và nhân sự*

Tổng số nhân sự: **709 người**. Trong đó, Trụ sở chính: **464 người**, Chi nhánh tại TP. HCM: **245 người**.

- **Tuyển dụng:** Tỷ lệ tuyển dụng mới năm 2025 là 11%. Trong đó, chủ yếu tuyển dụng mới đội ngũ nhân viên tại khối môi giới, tỷ trọng chiếm 89%.

- **Đào tạo:** Hoàn tất 02 khóa tuyển sinh và đào tạo **Next Gen 2025** tại Hà Nội và TP.HCM

Trong năm 2025, Công ty được vinh danh tại chương trình “*Doanh nghiệp yêu thích 2025 – Enterprise of Choice*” với ba hạng mục: *Top 2 Ngành Tài chính – Ngân hàng – Chứng khoán, Top 7 Doanh nghiệp Phát triển Bền vững & Top 8 Doanh nghiệp Được Yêu Thích Nhất* do CareerViet, đơn vị uy tín trong lĩnh vực đánh giá thương hiệu tuyển dụng và xu hướng nhân sự tại Việt Nam thực hiện;

đồng thời tiếp tục nằm trong *Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam*, khối doanh nghiệp vừa do Anphabe tổ chức thường niên, với sự bảo trợ của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI).

❖ **Triển khai hoạt động hợp lực trong hệ sinh thái Tập đoàn Bảo Việt**

Trong năm 2025, BVSC đẩy mạnh hợp lực với các đơn vị trong hệ sinh thái Bảo Việt nhằm khai thác hiệu quả tệp khách hàng chung và gia tăng giá trị cung cấp dịch vụ tài chính. Công ty triển khai một số chương trình phối hợp tiêu biểu như “60 năm giữ trọn niềm tin – Người Bảo Việt ưu tiên dùng hàng Bảo Việt” và “Giao dịch vững vàng – Voucher ngập tràn”, theo đó khách hàng giao dịch chứng khoán được tặng voucher mua bảo hiểm phi nhân thọ, qua đó tăng cường kết nối khách hàng và thúc đẩy khai thác chéo sản phẩm, dịch vụ trong hệ sinh thái.

3. Tiền lương của Ban Tổng Giám đốc và Người quản lý khác

Việc chi trả lương của Ban Tổng Giám đốc và Người quản lý khác đã được trình bày trong Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi E&Y & công ty đã thực hiện CBTT ra công chúng theo quy định.

PHẦN II

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ VÀ TTCK NĂM 2026

1. Dự báo tình hình Kinh tế

- Tăng trưởng GDP năm 2026: Năm 2026 là năm đầu tiên của nhiệm kỳ mới do đó mục tiêu tăng trưởng đặt ra 10% trở lên cho cả nhiệm kỳ, mức cao nhất từ trước tới nay. Dự kiến chi đầu tư phát triển 1,12 triệu tỷ đồng, mức cao trong các năm gần đây. Nhiều Nghị quyết, Luật và chính sách được sửa đổi thông qua, đặc biệt là Nghị quyết 68 về kinh tế tư nhân năm 2025, Nghị quyết 79 về phát triển kinh tế nhà nước được ban hành vào đầu năm 2026.... Khung pháp lý hoàn thiện tạo ra môi trường lành mạnh để thúc đẩy phát triển các thành phần, khu vực kinh tế, việc mở rộng quan hệ ngoại giao với đa dạng các quốc gia và khu vực trên thế giới để thu hút dòng vốn FDI, đồng thời đa dạng hóa đối tác thương mại, các chính sách giúp gia tăng thu nhập cho người dân như miễn, giảm học phí, trả lương hưu sớm, tinh gọn tổ chức bộ máy... tạo động lực kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy kinh tế phát triển.

- Lạm phát trong ngưỡng mục tiêu 4,5% Quốc hội đặt ra, áp lực trong năm có thể đến từ giá các mặt hàng năng lượng và nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng (giá thuê nhà, giá điện).

- Ổn định tỷ giá trong năm 2026: Fed có thể chậm lại quá trình cắt giảm lãi suất trong 2026 nếu giá các mặt hàng năng lượng tăng. Tuy vậy, mặt bằng lãi suất trong nước đã tăng từ cuối 2025, giúp thu hẹp chênh lệch lãi suất VND và USD, giảm áp lực cho VND.

- Mặt bằng lãi suất tăng trở lại từ cuối năm 2025, và mức hiện tại (6,1%-6,3%) đang ngang bằng mặt bằng lãi suất trong giai đoạn dịch Covid-19. Mặt bằng lãi suất đang bị tác động bởi nhiều yếu tố, trong đó chủ yếu là do giai đoạn vừa qua tăng trưởng huy động thấp hơn cho vay. Áp lực này có thể giảm bớt trong nửa cuối năm khi lạm phát 2026 được kỳ vọng vẫn nằm trong mức mục tiêu khoảng 4,5% và lãi suất ở quanh mức hiện tại đủ hấp dẫn để thu hút tiền quay lại hệ thống.

BVSC dự báo các chỉ tiêu vĩ mô năm 2026

Các chỉ tiêu chính	2025	2026	
		Mục tiêu của Chính phủ	BVSC dự báo
<i>Tăng trưởng GDP (%)</i>	8,02	10	8-10
<i>Lạm phát bình quân (%)</i>	3,31	4-4,5	3,5-4
<i>Tăng trưởng tín dụng (%)</i>	19,01	15	18
<i>Biến động tỷ giá USD/VND (%)</i>	3,09	N/A	±2-±4

2. Thị trường Chứng khoán năm 2026

2.1 Cơ hội

- Môi trường chính trị - xã hội thống nhất, ổn định.
- Động lực tăng trưởng kinh tế cao. Đầu tư tư nhân được đẩy mạnh. Kết nối hạ tầng, đầu tư hạ tầng trọng điểm về giao thông, điện, dầu khí giúp Việt Nam tăng năng suất lao động và tạo điều kiện thu hút thêm dòng vốn FDI.
- Kết quả kinh doanh các doanh nghiệp niêm yết duy trì tốc độ tăng trưởng tích cực trong năm 2026.
- Việt Nam kỳ vọng có thể thu hút được dòng vốn ngoại lớn vào TTCK khi chính thức nâng hạng lên Thị trường mới nổi hạng 2 của FTSE vào tháng 9/2026.

2.2 Thách thức

- Xung đột địa chính trị tại Trung Đông kéo dài có thể khiến dòng vốn toàn cầu rút khỏi các tài sản rủi ro và đẩy giá năng lượng lên cao, làm gián đoạn chuỗi cung ứng. Điều này có thể tạo ra rủi ro lạm phát và tỷ giá trong nước, qua đó khiến việc điều hành chính sách tiền tệ mở rộng gặp nhiều thách thức, triển vọng tăng trưởng kinh tế và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết có thể bị ảnh hưởng, kéo theo việc điều chỉnh kỳ vọng lợi nhuận, gây áp lực lên định giá thị trường và khiến tâm lý nhà đầu tư trở nên thận trọng hơn.
- Các kênh đầu tư ở các lĩnh vực khác hấp dẫn (vàng, đô la, trái phiếu,...) có thể thu hút dòng tiền ra khỏi kênh cổ phiếu. Trong khi đó hoạt động phát hành tăng vốn, IPO có thể hút dòng tiền ra khỏi thị trường và tăng nguồn cung cổ phiếu.
- Các chính sách thuế quan mới của Mỹ đối với các nước trong đó có Việt Nam, đặc biệt khi xuất siêu vào Mỹ tiếp tục gia tăng trong năm 2026.
- Rủi ro nấn lại dòng vốn tín dụng vào lĩnh vực sản xuất có thể ảnh hưởng đến các lĩnh vực tài chính, bất động sản.

2.3 Dự báo thị trường năm 2026

Dựa trên những diễn biến của nền kinh tế và TTCK Việt Nam, BVSC đưa ra nhận định đối với các chỉ số chính của TTCK như sau:

Các chỉ tiêu chính	Kịch bản xây dựng KHKD kế hoạch
<i>Chỉ số Vnindex (điểm)</i> <i>So với 31/12/2025 (điểm)</i>	1.800-1.850 <i>tăng 15,51 - 65,51 điểm</i>
<i>Thanh khoản thị trường (tỷ đồng/phiên)</i> <i>So với BQ năm 2025</i>	28.000 <i>Giảm 5%</i>

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

1. Các chỉ tiêu kinh doanh

Kế hoạch kinh doanh 2026

ĐVT: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	TH 2025	KH 2026	% KH 2026/TH 2025
1	Tổng doanh thu	1.104,7	1.078,5	-2,4%
	<i>Doanh thu thực hiện</i>	<i>1.032,3</i>	<i>1.035</i>	<i>0,3%</i>
2	Tổng chi phí	839,6	798,8	-4,9%
	<i>Chi phí thực hiện</i>	<i>791,8</i>	<i>772,5</i>	<i>-2,4%</i>
3	LN trước thuế	265,1	279,7	5,5%
	<i>trong đó, LNTT thực hiện</i>	<i>240,5</i>	<i>262,5</i>	<i>9,1%</i>
4	LN sau thuế	224,5	223,7	-0,4%
	<i>trong đó, LNST thực hiện</i>	<i>204,4</i>	<i>210</i>	<i>2,7%</i>

Kế hoạch doanh thu năm 2026 dự kiến đạt 1.035 tỷ đồng, tương đương mức thực hiện năm 2025. Trong đó, doanh thu từ hoạt động môi giới và cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán dự kiến tăng lần lượt khoảng 8% và 11% so với năm 2025, phản ánh định hướng đẩy mạnh khai thác khách hàng, nâng cao hiệu quả hoạt động và tối ưu hóa doanh thu từ các mảng kinh doanh cốt lõi. Đây cũng là mục tiêu tương đối thách thức trong bối cảnh cạnh tranh trong ngành chứng khoán ngày càng gay gắt, với xu hướng tiếp tục gia tăng áp lực về phí giao dịch, lãi suất và chính sách thu hút khách hàng. Bên cạnh đó, việc Công ty chủ động triển khai chiến lược đầu tư thận trọng và tăng cường quản trị rủi ro, cùng với dư địa cho tăng trưởng trong hoạt động kinh doanh nguồn còn hạn chế trong bối cảnh thị trường tài chính ít cơ hội, cũng ảnh hưởng đến doanh thu tự doanh và thu nhập từ lãi tiền gửi. Dù vậy, với định hướng kiểm soát hiệu quả chi phí và tối ưu vận hành, Công ty đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2026 đạt mức tăng trưởng khoảng 3% so với kết quả thực hiện năm 2025.

2. Các giải pháp trọng tâm

Để triển khai kế hoạch năm 2026, Công ty sẽ bám sát diễn biến tình hình thị trường để triển khai đồng bộ & linh hoạt các giải pháp, cụ thể:

2.1 Hoạt động môi giới - dịch vụ tài chính

- **Phát triển khách hàng:** Tập trung phát triển khách hàng, đặc biệt là khách hàng tổ chức trong nước và nước ngoài (Hongkong, Singapore...); các nhóm khách hàng có giá trị giao dịch lớn; đẩy mạnh mở mới tài khoản thông qua kênh số và hệ thống eKYC, đồng thời tăng cường khai thác tệp khách hàng trong hệ sinh thái Bảo Việt.

- **Về sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng:** Công ty tiếp tục nâng cấp hệ thống giao dịch và phát triển các tính năng phục vụ giao dịch theo định hướng số hóa và ứng dụng AI, qua đó nâng cao trải nghiệm khách hàng và hiệu quả cung cấp dịch vụ. Song song, các chính sách phí và lãi suất margin được xây dựng linh hoạt, bám sát diễn biến thị trường và phù hợp với từng phân khúc khách hàng, góp phần duy trì năng lực cạnh tranh. Công ty cũng đẩy mạnh các chương trình phối hợp bán chéo trong hệ sinh thái Bảo Việt nhằm gia tăng giá trị và tiện ích mang lại cho khách hàng.

- **Nguồn nhân lực:** Tăng cường tuyển dụng và đào tạo nhân sự, đồng thời triển khai chương trình Next Gen 2026 tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, qua đó chủ động phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, bền vững trong tương lai.

- **Nguồn vốn:** Chủ động tối ưu và phân bổ hiệu quả nguồn vốn nội bộ, đồng thời tăng cường đàm phán với các NHTM nhằm đảm bảo nguồn vay, đáp ứng tối đa nhu cầu vay margin và ứng trước của khách hàng..

2.2 Hoạt động tư vấn và bảo lãnh, đại lý phát hành

Công ty tập trung đẩy mạnh các hoạt động tư vấn IPO, niêm yết, phát hành cổ phiếu, trái phiếu và thoái vốn; đồng thời tăng cường tìm kiếm và triển khai các hợp đồng tư vấn thu xếp vốn, mua bán - sáp nhập doanh nghiệp... Bên cạnh đó, chủ động kết nối với các đối tác quốc tế như GuarantCo/CGIF để xây dựng các sản phẩm huy động vốn bền vững, giúp nâng cao khả năng triển khai các thương vụ trái phiếu.

2.3 Hoạt động tự doanh

Trong năm 2026, Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đầu tư trên thị trường chứng khoán bằng chiến lược đầu tư linh hoạt, bám sát diễn biến của thị trường và dòng tiền để đưa ra các thời điểm giải ngân phù hợp, mang lại hiệu quả cho danh mục đầu tư. Bên cạnh đó, BVSC tiếp tục triển khai dịch vụ hỗ trợ các công ty quản lý quỹ trong hoạt động tái cơ cấu danh mục ETF, đặc biệt là giao dịch redemption/creation nhằm hỗ trợ khách hàng chuyển đổi nắm giữ giữa các chứng chỉ quỹ ETF; đồng thời triển khai dịch vụ môi giới chứng chỉ quỹ với các quỹ đầu tư nước ngoài. Ngoài ra, BVSC tìm kiếm cơ hội đầu tư mới vào Trái phiếu Doanh nghiệp có trái tức tốt và đáp ứng được các tiêu chí quản trị rủi ro.

2.4 Hoạt động lưu ký

Triển khai dịch vụ lưu ký tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật, dịch vụ chuyên nghiệp, đảm bảo thanh toán của nhà đầu tư luôn kịp thời.

2.5 Công nghệ thông tin & Quản lý giao dịch

Trong năm 2026, BVSC tập trung nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin và hạ tầng dữ liệu nhằm đáp ứng các yêu cầu mới của thị trường và VSDC, bao gồm các tính năng như giao dịch trong ngày, giao dịch xuyên trưa và kết nối với ngân hàng lưu ký. Đồng thời, Công ty triển khai nâng cấp hạ tầng dữ liệu (Oracle 26AI, máy chủ Oracle) và các hệ thống BDS, BPS, song song với việc xây dựng nền tảng dữ liệu tập trung, chuẩn hóa luồng dữ liệu và thúc đẩy tự động hóa các quy trình nội bộ, qua đó nâng cao hiệu quả kiểm soát và đảm bảo vận hành ổn định.

BVSC cũng đẩy mạnh phát triển sản phẩm và nâng cao trải nghiệm khách hàng thông qua việc cải tiến các tính năng trên Bwise và ứng dụng Mobile; xây dựng các hệ thống giao dịch TPDNRL, chứng chỉ quỹ mở, sản phẩm hoán đổi ETF, tham gia thị trường giao dịch cacbon...

2.6 Hoạt động khác:

- **Tăng cường các chương trình hợp lực với các đơn vị thành viên:** Trên nền tảng các hoạt động hợp lực đã được triển khai hiệu quả trong năm 2025, năm 2026 BVSC tiếp tục mở rộng hợp lực với Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, đồng thời phát triển hợp tác theo chiều sâu với Bảo Việt Nhân thọ thông qua các chương trình chăm sóc khách hàng VIP của các bên, qua đó mở rộng cơ hội sử dụng và bán chéo dịch vụ. Bên cạnh đó, BVSC phối hợp với đơn vị thành viên nghiên cứu và phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính tích hợp, có tính liên kết cao, nhằm đáp ứng linh hoạt nhu cầu đa dạng của các phân khúc khách hàng, từ cá nhân đến doanh nghiệp.

- **Nguồn vốn:** Chủ động tìm kiếm gia tăng các nguồn vay ngắn hạn và dài hạn tại các Ngân hàng thương mại; đồng thời triển khai phương án phát hành trái phiếu nhằm gia tăng nguồn vốn dài hạn cho Công ty, nhằm đáp ứng nhu cầu về vốn tài trợ cho các hoạt động kinh doanh như đầu tư trái phiếu, cho vay margin, ứng trước, non-prefunding,...

- **Công tác nhân sự:** Tăng cường công tác tuyển dụng, đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự, đồng thời thiết kế phương pháp đánh giá hiệu quả làm việc theo JD nhằm đảm bảo tính khách quan, công bằng và minh bạch. Bên cạnh đó, rà soát, sửa đổi và bổ sung chính sách đãi ngộ đối với

các cấp nhân viên nhằm nâng cao sức cạnh tranh và thu hút nhân sự.

- **Nghiên cứu phân tích:** Tiếp tục nâng cao chất lượng các báo cáo và tăng cường tiếp xúc, thuyết trình cho các quỹ, khách hàng tổ chức; đồng thời đẩy mạnh các kênh Webinar, Livestream nhằm tăng cường tương tác với nhà đầu tư, kết hợp phát triển chuỗi video “Giải mã thị trường” như một kênh cung cấp góc nhìn thị trường và định hướng đầu tư ngắn gọn, trực quan.

- **Marcom & IR:**

+ Công ty đẩy mạnh ứng dụng AI trong hoạt động tiếp cận và chăm sóc khách hàng, qua đó nâng cao khả năng phân tích hành vi, cá nhân hóa nội dung và tối ưu hiệu quả chuyển đổi. Trên nền tảng đó, BVSC triển khai hoạt động truyền thông theo hướng digital marketing và đa kênh, bao gồm báo chí, các nền tảng số, webinar, livestream, chuỗi video “Giải mã thị trường” trên Facebook và YouTube. Việc kết hợp các hình thức nội dung linh hoạt nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận và chất lượng truyền tải thông tin mở rộng tệp khách hàng và gia tăng nhận diện thương hiệu.

+ Đối với hoạt động quan hệ nhà đầu tư: Thực hiện công bố thông tin đầy đủ song ngữ cả Tiếng Việt và Tiếng Anh bao gồm cả thông tin định kỳ và bất thường nhằm nâng cao tính minh bạch và khả năng tiếp cận thông tin của nhà đầu tư; đồng thời duy trì và đa dạng các kênh trao đổi thông tin với cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng như qua hotline, hòm thư điện tử, fanpage, zalo Công ty; qua đó nâng cao hơn nữa các hoạt động truyền tải, trao đổi thông tin với các cổ đông nhằm đảm bảo tối đa quyền và lợi ích cho các cổ đông và các bên liên quan.

- **Pháp chế & Kiểm soát tuân thủ:** Chủ động nắm bắt cập nhật các quy định mới của pháp luật, các chính sách mới của các cơ quan quản lý nhằm chuẩn hóa kịp thời các quy trình, quy chế đảm bảo kinh doanh có hiệu quả & an toàn, đồng thời tăng cường vai trò giám sát của kiểm toán nội bộ và công tác quản trị rủi ro đối với các mảng hoạt động của Công ty. Phạm vi tra soát sẽ được mở rộng, tập trung sâu hơn vào các hoạt động kinh doanh trọng yếu và các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, qua đó củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ, nâng cao tính tuân thủ và đảm bảo sự phát triển an toàn, bền vững của Công ty.

Trên đây là Báo cáo về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, Kế hoạch kinh doanh 2026 của Công ty. Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và biểu quyết thông qua. Đồng thời, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh lại Kế hoạch kinh doanh 2026 trong trường hợp TTCK có những biến động lớn không như dự báo.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Tky Cty.



Nguyễn Đình An

Số: 05/2026/BC-BKS-BVSC

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**

Kính thưa các Quý vị Cổ đông và Quý vị Đại diện Cổ đông,

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát (“**BKS**”) quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (“**BVSC**”), Quy chế hoạt động của BKS, Kế hoạch hoạt động của BKS giữa hai kỳ ĐHCĐ thường niên 2025 -2026 và quy định của Pháp luật, BKS đã họp và nhất trí thông qua Báo cáo của BKS trình Đại hội đồng Cổ đông (“**ĐHCĐ**”) với các nội dung như sau:

1. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1.1. Các hoạt động của Ban Kiểm soát

Năm 2025, BKS triển khai các hoạt động và công tác sau:

a. *Giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) và Ban Tổng Giám đốc:*

(i). BKS thực hiện giám sát, kiểm tra, kiểm soát theo định kỳ việc chấp hành các quy định của Pháp luật, tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, các Nghị quyết của HĐQT, việc tuân thủ các quy trình, quy chế nội bộ của Công ty trong công tác quản trị và điều hành Công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

(ii). BKS tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT, nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, kiến nghị HĐQT và Ban Tổng Giám đốc một số biện pháp trong tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

b. *Giám sát việc thực hiện chế độ kế toán và báo cáo tài chính tại Công ty:*

(i). BKS rà soát, thẩm định và thống nhất ý kiến đối với các Báo cáo Tài chính (“**BCTC**”) năm 2025 của BVSC theo Chuẩn mực Kế toán và Chế độ Kế toán Việt Nam được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán TNHH Ernst&Young Việt Nam (“**Ernst&Young Việt Nam**”) trình ra ĐHCĐ thường niên 2026 thông qua;

(ii). BKS xem xét Thư quản lý năm 2024 của Ernst&Young Việt Nam và theo dõi tình hình thực hiện của Công ty;

(iii). BKS giám sát việc thực hiện của Công ty về tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

c. *Giám sát các hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty:*

1. BKS báo cáo tại ĐHCĐ thường niên năm 2025 về kết quả giám sát thực hiện hoạt động kinh doanh và tài chính năm 2024 của Công ty; trình Kế hoạch hoạt động của BKS giữa

hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025-2026;

2. BKS kiến nghị HĐQT, Ban Tổng Giám đốc các biện pháp tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

3. BKS kiến nghị HĐQT, Ban Tổng Giám đốc rà soát, tăng cường theo dõi, quản lý đối với các khoản công nợ của Công ty;

4. BKS kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

d. *Xây dựng các văn bản quản trị Công ty:*

BKS tham gia cho ý kiến góp ý xây dựng các văn bản quản trị của Công ty như: Xây dựng Quy chế công bố thông tin; Sửa đổi Điều lệ công ty và Quy chế quản trị nội bộ công ty để đảm bảo tuân thủ tuân thủ quy định mới về quản trị công ty áp dụng đối với công ty cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp sửa đổi 2025 & Nghị định số: 245/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán để trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua.

e. *Các công việc khác*

Trong năm, ngoài việc triển khai các hoạt động nêu trên, BKS phối hợp với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các công việc: Tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; Triển khai đánh giá tình hình Công ty thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 & Xây dựng Chiến lược phát triển giai đoạn 2026-2030.

1.2. Cuộc họp của BKS

Năm 2025, BKS đã tổ chức bốn (04) cuộc họp là các cuộc họp định kỳ mỗi quý. Việc tổ chức các cuộc họp của BKS đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS, quy định của Pháp luật. Các Kiểm soát viên đã nghiêm túc tham dự trực tiếp các cuộc họp BKS và biểu quyết theo đúng quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Tại các cuộc họp này, BKS thảo luận và thông qua các vấn đề trọng yếu theo như: Thông qua nội dung của BKS về thẩm định BCTC năm 2024 của BVSC; Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 và Kế hoạch hoạt động của BKS giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2025 -2026...

1.3. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS và từng Kiểm soát viên năm 2025

- Thù lao và thưởng của Ban Kiểm soát: Năm 2025, các Kiểm soát viên đã nhận thù lao và các khoản lợi ích khác tuân thủ theo đúng quy định tại Điểm d, Khoản 1 Điều 5 và Điều 6 của Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ được ĐHĐCĐ thường niên 2025 (*Chi tiết kính trình Quý cổ đông xem tại Mục 1 của Tờ trình v/v Chi thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký công ty năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026 trình bày phân sau Đại hội*).

- Chi phí hoạt động của BKS: Tuân thủ Quy định về chế độ thù lao, chi phí hoạt động, chế độ tiền thưởng đối với Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị công ty; Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

2. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT VÀ NHẬN XÉT CỦA BKS

2.1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh của Công ty

Năm 2025, thị trường chứng khoán Việt Nam (“TTCK”) ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ, song song với đó là mức độ cạnh tranh cao, sự phân hóa rõ nét giữa các công ty chứng khoán

(“CTCK”) và những giai đoạn biến động đáng kể. Trong bối cảnh đó, sự cạnh tranh gay gắt giữa các CTCK, đặc biệt về phí môi giới và lãi suất đối với các dịch vụ margin và ứng trước tiền bán, đã tạo áp lực lớn lên hoạt động kinh doanh. Với những hạn chế về quy mô vốn, năng lực cạnh tranh của BVSC so với các CTCK khác trên thị trường có phần suy giảm. Tuy nhiên, BKS đánh giá cao việc Công ty đã chủ động, linh hoạt bám sát diễn biến thị trường, đồng thời triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về nguồn nhân lực, công nghệ, sản phẩm dịch vụ, quản trị rủi ro và tăng cường đảm bảo an toàn thông tin hệ thống. Nhờ đó, với quyết tâm cao, Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh năm 2025, cụ thể như sau:

a. Kết quả kinh doanh

(i) Tổng doanh thu 2025 đạt 1.104,7 tỷ đồng hoàn thành 103,4% KH (1.068 tỷ đồng). Trong đó, tổng doanh thu thực hiện là 1.032,3 tỷ đồng hoàn thành 100,7% KH (1.025 tỷ đồng).

(ii) Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm đạt 204,4 tỷ đồng hoàn thành 113,6% KH (180 tỷ đồng).

b. Tình hình tài chính

- Tổng tài sản tại ngày 31/12/2025 đạt 7.033 tỷ đồng, tăng 1.404,3 tỷ đồng (tương đương tăng 24,9%) so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do tăng các khoản cho vay ngắn hạn.

+ Tài sản tài chính ngắn hạn tại 31/12/2025 là 6.473,9 tỷ đồng, chiếm 92,1% tổng tài sản, trong đó chiếm tỷ trọng lớn nhất là các khoản cho vay (4.557,1 tỷ đồng, bằng 64,8% tổng tài sản, tăng 30,1% so với cùng kỳ năm trước).

+ Tài sản tài chính dài hạn tại 31/12/2025 là 482,8 tỷ đồng, chiếm 6,9% tổng tài sản, tăng 2,5% cùng kỳ năm trước.

+ Cơ cấu tài sản (giữa ngắn hạn và dài hạn, giữa tài sản tài chính và tài sản phi tài chính) có sự biến động chủ yếu do sự thay đổi của chỉ tiêu tài sản tài chính ngắn hạn đã được đề cập ở trên..

- Tình hình tăng, giảm và cơ cấu vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2025 của Công ty như sau:

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	TẠI 31/12/2024	THAY ĐỔI TRONG NĂM		TẠI 31/12/2025
		Tăng	Giảm	
1. Vốn điều lệ đã góp	722.339	-	-	722.339
2. Thặng dư vốn cổ phần	610.253	-	-	610.253
3. Cổ phiếu quỹ	(497)	-	-	(497)
4. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	59.379	-	-	59.379

5. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	59.379	-	-	59.379
6. Quỹ đầu tư phát triển	111.398	61.928	-	173.326
7. Chênh lệch đánh giá lại tài sản theo giá trị hợp lý	103.417	49.945	(22.901)	130.462
8. Lợi nhuận chưa phân phối	809.703	224.517	(132.073)	902.147
Trong đó: LN thực hiện phân phối	788.784	204.406	(132.073)	861.117
8. TỔNG CỘNG	2.475.373	336.392	(154.976)	2.656.789

(Nguồn: Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của BVSC)

- Tỷ lệ an toàn tài chính cũng như các chỉ số cơ bản về khả năng thanh toán, tính thanh khoản đều ở mức cao.

- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2024	NĂM 2025
1	Tỷ lệ vốn khả dụng	%	678%	576%
2	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	<i>Hệ số thanh toán ngắn hạn</i>	<i>lần</i>	1,63	1.50
3	Chỉ tiêu cơ cấu về vốn			
3.1	<i>Hệ số nợ so với Tổng tài sản</i>	%	56,02%	62,22%
3.2	<i>Hệ số vốn chủ sở hữu so với Tổng nguồn vốn</i>	%	43,98%	37,78%
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
4.1	<i>ROE (Lợi nhuận thực hiện sau thuế/Vốn chủ sở hữu)</i>	%	8,61%	7,97 %
4.2	<i>ROA (Lợi nhuận thực hiện sau thuế/ Tổng tài sản (ROA))</i>	%	3,55%	2,91 %
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VNĐ/CP	2.688	2.661

(Nguồn: Báo cáo Tài chính, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của BVSC)

2.2. Kết quả giám sát việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính

a. Các BCTC quý, bán niên và cả năm 2025 đã được Công ty trình bày đầy đủ, rõ ràng các thông tin về các sự kiện trong năm tài chính theo đúng Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam nói chung và đối với các công ty chứng khoán nói riêng. Các BCTC bán niên, cả năm 2025 đã được soát xét/kiểm toán bởi Ernst & Young Việt Nam và không có ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán độc lập;

b. BKS thống nhất ý kiến với đơn vị kiểm toán độc lập là các BCTC năm 2025 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025; cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định và hướng dẫn về kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán, các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC.

2.3. Kết quả giám sát đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

a. Về hoạt động của HĐQT

Qua công tác giám sát, BKS nhận thấy:

(i). Trong năm, để triển khai Chiến lược phát triển giai đoạn 2021–2025 và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, HĐQT đã chủ động theo dõi sát diễn biến TTCK và tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty để ban hành các nghị quyết, định hướng kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc, hướng tới mục tiêu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025.

(ii). HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý, đồng thời linh hoạt xin ý kiến bằng văn bản để kịp thời đưa ra các quyết sách phù hợp với diễn biến thị trường và thực tiễn hoạt động, qua đó nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty. Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các hoạt động với tinh thần trách nhiệm cao, tuân thủ nghiêm túc quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo bảo vệ tối đa quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty trong quá trình ra quyết định. Các nghị quyết của HĐQT được thông qua với sự đồng thuận cao, đảm bảo phù hợp với quy định nội bộ và pháp luật hiện hành, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Qua quá trình giám sát, BKS nhận thấy HĐQT đã hoạt động đúng thẩm quyền và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, văn bản nội bộ của Công ty và pháp luật liên quan; hoàn thành tốt vai trò quản lý. BKS không nhận thấy dấu hiệu bất thường hay vi phạm trong hoạt động quản trị, quản lý của HĐQT nói chung và các thành viên HĐQT nói riêng.

b. Về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Qua công tác giám sát, BKS nhận thấy:

(i) Các Thành viên Ban Tổng Giám đốc đều là những chuyên gia giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán và gắn bó với Công ty từ những ngày đầu thành lập, là những người tâm huyết với quyết tâm cao nhất trong việc triển khai thực hiện thành công các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT; đồng thời luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định Pháp luật, Điều lệ công

ty và văn bản nội bộ trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; bảo vệ tối đa quyền và lợi ích của Công ty.

(ii) Định kỳ hàng tháng và hàng quý, Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo đầy đủ về tình hình hoạt động kinh doanh, cũng như xây dựng kế hoạch và định hướng cho giai đoạn tiếp theo, trình Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Đồng thời, Ban Tổng Giám đốc luôn cung cấp kịp thời, đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát.

(iii) Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động và cạnh tranh gay gắt, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành linh hoạt, chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp về nhân sự, công nghệ, sản phẩm, định hướng khách hàng và quản trị rủi ro nhằm thực hiện mục tiêu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025. Hoạt động của Công ty được duy trì ổn định, hướng tới phát triển bền vững. Ban Kiểm soát không ghi nhận dấu hiệu bất thường hay vi phạm trong quá trình điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

2.4. Đánh giá về hoạt động tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ

Qua giám sát BKS nhận thấy, hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT. Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin áp dụng đối với công ty chứng khoán có cổ phiếu niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Công ty đã triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, cụ thể: Triển khai hoạt động kinh doanh hoàn thành Kế hoạch kinh doanh 2025; Hoàn thành việc phân phối lợi nhuận năm 2025 và thanh toán cổ tức bằng tiền với 08% mệnh giá cổ phần; Hoàn thành việc chi thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2025.

2.5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan của những người này; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Trong năm, ngoại trừ việc thu phí giao dịch chứng khoán của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc mở tài khoản giao dịch chứng khoán theo quy định của Công ty, Công ty không ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch đối với những người này.

Đối với việc ký kết, thực hiện các hợp đồng/giao dịch với những người có liên quan của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc; với công ty trong đó thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: trong năm, các hợp đồng, giao dịch này đều có giá trị nhỏ hơn 10% Tổng tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, do đó theo Điều 52.3 của Điều lệ Công ty hiện hành và Điều 167. Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Luật doanh nghiệp 2020, các giao dịch này đều thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT Công ty. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng/giao dịch này đều được Công ty thực hiện theo đúng phê duyệt của HĐQT; được thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty, không tư lợi riêng hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. Chi tiết giá trị giao dịch này đã

Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán E&Y và Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025. Các Báo cáo này đã được Công ty thực hiện công bố thông tin công chúng theo quy định.

2.6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông.

Trong quá trình thực hiện công việc, BKS luôn phối hợp với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông với mục tiêu vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông. Cụ thể công tác phối hợp giữa HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc đạt được như sau:

HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc hoạt động độc lập, song luôn có sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động, đảm bảo thực thi quyền và nghĩa vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, minh bạch, vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông, cũng như tuân thủ các quy định tại Điều lệ, các văn bản nội bộ khác của Công ty đã ban hành và các quy định của Pháp luật.

Trong quá trình thực thi các quyền hạn của mình, BKS đảm bảo không ảnh hưởng các hoạt động quản trị của HĐQT, các hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc và không gây gián đoạn các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Đối với cổ đông: Năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của Cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty và Pháp luật hiện hành.

3. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

3.1. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS

Trên cơ sở nhiệm vụ và quyền hạn của BKS được quy định tại Điều lệ của BVSC, Quy chế hoạt động của BVSC và quy định của pháp luật, BKS tự đánh giá như sau:

a. BKS đã thực hiện đầy đủ chức năng của mình trong việc giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đối với công tác quản trị, điều hành Công ty;

b. BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để tăng cường công tác quản trị, hệ thống hóa quy trình, quy chế, kiểm soát nội bộ, an toàn thông tin hệ thống giao dịch giảm thiểu rủi ro kinh doanh của Công ty; bảo vệ dữ liệu và giao dịch về tiền, chứng khoán của khách hàng.

c. BKS đã giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết đã ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua;

d. BKS đã hoạt động đúng quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty. Các văn bản của BKS đã được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BVSC và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

3.2. Đánh giá kết quả hoạt động của các Kiểm soát viên

a. Các Kiểm soát viên đã tham gia đầy đủ các phiên họp BKS, các phiên họp HĐQT, đã hoạt động tích cực trong công tác giám sát hoạt động của Công ty cũng như tham gia ý kiến đối với các vấn đề: Kế hoạch hoạt động của BKS giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2025-2026; Giám sát quá trình kiểm toán các BCTC năm 2025 của Công ty; xây dựng, sửa đổi các văn bản quản trị công ty. Đồng thời, các Kiểm soát viên phối hợp tốt với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban chức năng để hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

b. Trong các phiên họp và các hoạt động của BKS, các Kiểm soát viên đã làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp các ý kiến, tuân thủ Điều lệ BVSC, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và các quy định nội bộ của Công ty để BKS đưa ra các quyết định kịp thời, hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

c. Trong quá trình thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao, các Kiểm soát viên luôn thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng; trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT GIỮA HAI KỲ ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2026- 2027

Trên cơ sở nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ công ty và Pháp luật, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2026 - 2027 như sau:

4.1. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn của BKS theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và các quy định liên quan đến hoạt động của BKS;

4.2. Giám sát tình hình tài chính của công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Tổng Giám đốc và Người quản lý khác.

4.3. Giám sát việc thực hiện chế độ kế toán và công tác lập và kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính; việc thực hiện kiến nghị tại Thư quản lý năm 2025 đối với Công ty của đơn vị Kiểm toán độc lập (nếu có);

4.4. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty;

4.5. Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT, và các phiên họp khác do Công ty tổ chức để nắm bắt tình hình và thực hiện việc giám sát công tác quản trị và điều hành Công ty.

4.6. Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc triển khai lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2027, 2028 & 2029 của Công ty.

4.7. Tiếp tục nghiên cứu, cập nhật các cơ chế chính sách mới ban hành; giám sát, kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp tại Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ, kịp thời các quy định của Pháp luật.

Trên đây là nội dung Báo cáo hoạt động của BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và kế hoạch hoạt động giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2026 - 2027, BKS kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TKcty.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Xuân Hòa

Số: 06/2026/TTr-BVSC

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2025
của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam ("E&Y"),

Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") Công ty kính trình Đại hội, Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bao gồm: Báo cáo của HĐQT; Báo cáo kiểm toán độc lập số: 12816353/E-68638239 của E&Y đối với Báo cáo tài chính năm 2025; Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu; các Thuyết minh báo cáo Tài chính.

Một số thông tin tóm tắt về Báo cáo tài chính năm 2025 của BVSC đã được kiểm toán như sau:

1. Tình hình tài chính tổng hợp

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024
I	Tổng Tài sản	7.032.999	5.628.660
1	Tài sản ngắn hạn	6.479.776	5.080.995
2	Tài sản dài hạn	553.223	547.665
II	Tổng Nguồn vốn	7.032.999	5.628.660
1	Nợ phải trả	4.376.211	3.153.287
2	Vốn Chủ sở hữu	2.656.789	2.475.373



Handwritten signature

2. Kết quả Hoạt động tổng hợp

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2025	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2024
I	Tổng Doanh thu	1.104.664	993.406
1	Doanh thu hoạt động	1.101.240	990.556
2	Doanh thu hoạt động tài chính	3.408	2.212
3	Thu nhập khác	16	639
II	Lợi nhuận trước thuế TNDN	265.060	240.930
	<i>Trong đó: LNTT thực hiện</i>	240.496	247.433
III	Lợi nhuận sau thuế TNDN	224.517	199.954
	<i>Trong đó: LNST thực hiện</i>	204.406	206.425

Báo cáo trên đã được công bố thông tin theo quy định; đồng thời được đăng tải đầy đủ trên website của BVSC tại địa chỉ website của công ty: www.bvsc.com.vn.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT. Tky Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Tuấn

Số: 13/2026/TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v: Bầu Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nhiệm kỳ 2026-2031)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung lần thứ 14 của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt,

Nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) và Ban kiểm soát (“**BKS**”) hiện tại đã hết thời hạn. Để đáp ứng nhu cầu quản trị của BVSC trong chiến lược phát triển giai đoạn tiếp theo, đồng thời để đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, và Điều lệ công ty về việc bầu cử HĐQT và BKS, HĐQT BVSC kính trình ĐHCĐ thường niên 2026 thông qua việc bầu cử HĐQT và BKS Nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

1. Số lượng Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2026 – 2031 là: 05 Thành viên, trong đó có 01 Thành viên độc lập.
2. Số lượng Kiểm soát viên Nhiệm kỳ 2026 – 2031 là: 03 Thành viên.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Tky Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Tuấn

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Quy chế bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt

Hiện nay, các thành viên Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”), Kiểm soát viên (“**KSV**”) đã kết thúc nhiệm kỳ.

Để tiến hành bầu thành viên HĐQT, KSV nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên 2026 của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua Quy chế bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Bản Dự thảo Quy chế được đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Tky Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Tuấn

**QUY CHẾ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN
NHIỆM KỲ 2026 - 2031 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

*(Kèm theo Tờ trình số: 14/2026/TTr-HĐQT ngày 11/06/2026 của Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung lần thứ 14 của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt,
ĐHĐCĐ thường niên 2026 của BVSC tiến hành bầu thành viên HĐQT, KSV nhiệm kỳ 2026 -
2031 theo các nội dung dưới đây:

Điều 1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT; điều kiện ứng cử, đề cử, số lượng thành viên HĐQT được bầu

1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT

Theo quy định của Điều 35 Điều lệ BVSC, Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 (“LDN 2020”), thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn sau đây:

1.1. Thành viên HĐQT:

- a) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b) Là cổ đông hoặc không phải là cổ đông của Công ty nhưng có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng;
- c) Thành viên Hội đồng Quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và Người quản lý khác của Công ty; của Người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm Người quản lý của Tập đoàn Bảo Việt;
- d) Không phải là Giám đốc/Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng Thành viên của Công ty Chứng khoán khác; không được đồng thời làm Thành viên Hội đồng Quản trị của trên năm (05) Công ty khác.

1.2. Thành viên độc lập HĐQT:

Theo Điều 38.2 của Điều lệ công ty, ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT quy định trên đây, thành viên độc lập HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, Tập đoàn Bảo Việt hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.
- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng Quản trị được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là Người quản lý Công ty hoặc công ty con của Công ty;



d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

e) Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Kiểm soát viên của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

2. Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

Theo quy định tại Điều 28 Bầu dồn phiếu của Điều lệ BVSC hiện hành thì điều kiện đề cử và ứng cử thành viên HĐQT như sau:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng cổ đông lại với nhau để đề cử các ứng cử viên HĐQT theo quy định dưới đây:

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 ứng cử viên HĐQT;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 ứng cử viên HĐQT;

c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 ứng cử viên HĐQT;

d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ trên 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 ứng cử viên HĐQT;

e) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ số ứng cử viên vào HĐQT.

Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử không đủ số lượng ứng cử viên để bầu HĐQT thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT đề cử.

3. Số lượng thành viên HĐQT được bầu

Số lượng thành viên HĐQT được bầu nhiệm kỳ 2026 - 2031 là: **05 thành viên, trong đó có 01 Thành viên độc lập.**

Điều 2. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát; điều kiện ứng cử, đề cử, số lượng Kiểm soát viên được bầu

1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm Thành viên Ban kiểm soát

Theo quy định của Điều 48 Điều lệ BVSC, Luật Doanh nghiệp 2020, Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b) Không được giữ chức vụ quản lý trong Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

d) Không được là người có quan hệ gia đình của Người quản lý Công ty và Tập đoàn Bảo Việt; không được là người có quan hệ gia đình của người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại Tập đoàn Bảo Việt và tại Công ty;

e) Trưởng Ban Kiểm soát không được đồng thời là Kiểm soát viên, người quản lý của Công ty Chứng khoán khác;

- f) Có trình độ chuyên môn hoặc có hiểu biết về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- g) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- h) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó;
- i) Tiêu chuẩn, điều kiện đối với Trưởng Ban Kiểm soát;
- j) Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các Kiểm soát viên; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát

Theo quy định tại Điều 28 Bầu đôn phiếu của Điều lệ BVSC hiện hành thì điều kiện đề cử và ứng cử thành viên Ban kiểm soát như sau:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng cổ đông lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Ban kiểm soát theo quy định dưới đây:

- a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 ứng cử viên vào Ban Kiểm soát;
- b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 ứng cử viên vào Ban Kiểm soát;
- c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 ứng cử viên vào Ban Kiểm soát;
- d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ trên 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 ứng cử viên vào Ban Kiểm soát;
- e) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ số ứng cử viên vào Ban Kiểm soát.

Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử không đủ số lượng ứng cử viên để bầu BKS thì số ứng cử viên còn lại do Ban kiểm soát đề cử.

3. Số lượng Kiểm soát viên được bầu

Số lượng Kiểm soát viên được bầu nhiệm kỳ 2026 - 2031 là: **03 thành viên**.

Điều 3. Quyền bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông chốt ngày 18/05/2026.

Điều 4. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu cử và Phương thức bầu cử

1. Việc bầu thành viên HĐQT và KSV được thực hiện phương thức bỏ phiếu kín và bầu đôn phiếu.

2. Mỗi cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền được phát một Tờ phiếu bầu thành viên HĐQT và một Tờ phiếu bầu Kiểm soát viên trong đó:

2.1. Tổng số phiếu (quyền) bầu thành viên HĐQT bằng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số lượng thành viên HĐQT được bầu;

2.2. Tổng số phiếu (quyền) bầu Kiểm soát viên bằng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số lượng Kiểm soát viên được bầu;

3. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bầu thành viên HĐQT và KSV bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên tham gia HĐQT, Ban kiểm soát sao cho tổng số phiếu (quyền) bầu thành viên HĐQT hoặc Ban kiểm soát không lớn hơn số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số thành viên HĐQT hoặc Ban kiểm soát được bầu. Trường hợp tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên HĐQT/KSV lớn hơn số phiếu (quyền) bầu thành viên HĐQT/KSV của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu thì phiếu bầu đó được xác định là không hợp lệ và sẽ không được ghi nhận.

4. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền có thể chia tổng số quyền biểu quyết cho tất cả các ứng cử viên hoặc một vài ứng cử viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu (quyền) bầu cho một ứng cử viên, hoặc không bầu cho ứng cử viên nào (điền 0 cho tất cả các ứng cử viên).

5. Trường hợp ghi sai phiếu bầu, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

6. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải tự mình ghi vào phiếu bầu.

7. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông tham dự Đại hội.

8. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu. Phiếu bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên được bỏ vào thùng phiếu bầu.

Điều 5. Kiểm phiếu bầu cử

1. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

2. Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu không thuộc các trường hợp không hợp lệ như quy định tại Khoản 3 Điều này.

3. Các Phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

a. Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;

b. Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của cổ đông/đại diện theo ủy quyền lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.

c. Phiếu không theo Mẫu quy định, không được đóng Dấu treo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

d. Phiếu bầu bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

4. Việc kiểm phiếu được tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông (nếu cần).

5. Phiếu bầu cử sau khi kiểm phiếu sẽ được lưu trữ đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quy định về trúng cử, biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu

1. Số lượng ứng cử viên trúng cử bầu vào HĐQT là 05 (năm) người, Ban kiểm soát là 03 (ba) người. Ứng cử viên trúng cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT và KSV cần bầu.

2. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng bầu vào HĐQT/BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu

bầu ngang nhau để chọn 01 (một) thành viên HĐQT/BKS có số phiếu bầu cao nhất.

3. Nếu việc bầu lại vẫn chưa đạt được kết quả, ĐHĐCĐ có thể biểu quyết để khuyết thành viên HĐQT và/hoặc BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

4. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số phiếu và tỉ lệ phiếu hợp lệ, số phiếu và tỉ lệ phiếu không hợp lệ, số phiếu và tỉ lệ phiếu trống; số phiếu và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên được bầu vào HĐQT và Ban Kiểm soát.

Điều 7. Khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

1. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp.

2. Quy chế này gồm có 7 Điều, được đọc công khai trước ĐHĐCĐ và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Tuấn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐƠN ỨNG CỬ
THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Kính gửi : **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

Tôi tên là:

Thẻ CCCD/CC/Hộ chiếu số:Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị tại Điều lệ BVSC và Luật doanh nghiệp, tôi thấy mình có đủ điều kiện ứng cử vào Hội đồng Quản trị ("**HDQT**") BVSC.

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông ("**DHĐCĐ**") thường niên 2026 BVSC cho tôi được đăng ký tham gia ứng cử vào HDQT BVSC nhiệm kỳ 2026 - 2031 để tiến hành bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 ngày 23/06/2026.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên HDQT, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của BVSC.

Tôi xin đính kèm Sơ yếu lý lịch theo Đơn này.

....., ngày tháng năm 2026

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐƠN ĐỀ CỬ

ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Kính gửi : BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Tôi tên là:

Thẻ CCCD/CC/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị tại Điều lệ BVSC và Luật doanh nghiệp, tôi thấy mình có đủ điều kiện đề cử ứng cử viên tham gia vào Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) BVSC.

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**”) thường niên 2026 BVSC cho tôi được đề cử ứng cử viên tham gia vào HĐQT BVSC nhiệm kỳ 2026 - 2031 để tiến hành bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 ngày 23/06/2026, như sau:

Ông (Bà):

Thẻ CCCD/CC/Hộ chiếu số:Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....) (nếu có)

Tôi xin gửi kèm Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên theo Đơn này.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng.....năm 2026

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BIÊN BẢN HỌP NHÓM
ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Hôm nay, ngày ... /... /2026, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (“BVSC”) cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết của BVSC tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 18/05/2026, có tên trong Danh sách dưới đây:

TT	Cổ đông	Thẻ CCCD/CC/ĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ký tên
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
...						
			Tổng số	...		



Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị tại Điều lệ BVSC và Luật doanh nghiệp, chúng tôi cùng nhất trí đề cử ứng cử viên tham gia vào Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”) nhiệm kỳ 2026 - 2031, cụ thể như sau:

- Đề cử ứng cử viên tham gia vào HDQT:
 Ông (Bà):
 Thẻ CCCD/CC/Hộ chiếu số:Ngày cấp:Nơi cấp:.....
 Địa chỉ thường trú:.....
 Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....
 Hiện đang sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ*:)
 Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên 2026 BVSC ghi nhận danh sách ứng cử viên tham gia HĐQT BVSC nhiệm kỳ 2026 - 2031 của nhóm cổ đông nêu trên.

Chúng tôi xin đính kèm Sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên theo Biên bản này.

Biên bản này gồm ... trang, được lập vào lúc giờ, ngày/...../2026, tại, và được đọc lại cho nhóm cổ đông cùng nghe, cùng thống nhất và cùng ký tên dưới đây.

HỌ TÊN VÀ CHỮ KÝ CỦA TỪNG CỔ ĐÔNG TRONG NHÓM CỔ ĐÔNG



A handwritten signature in black ink, appearing to be "my".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐƠN ĐỀ CỬ

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

Kính gửi : BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Tên tổ chức:

GCN đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập số:

Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị tại Điều lệ BVSC và Luật doanh nghiệp, Chúng tôi thấy mình có đủ điều kiện đề cử ứng cử viên tham gia vào Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) BVSC.

Chúng tôi đề cử ứng cử viên tham gia vào HĐQT BVSC nhiệm kỳ 2026 - 2031 để tiến hành bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên 2026 ngày 23/06/2026, như sau:

Ông (Bà):

Thẻ CCCD/CC/Hộ chiếu số:Ngày cấp: /...../.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....) (nếu có)

Chúng tôi xin gửi kèm Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên theo Đơn này.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng.....năm 2026

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: _____ Giới tính: *Nữ/Nam*
2. Ngày tháng năm sinh: _____ Nơi sinh: _____
3. Quốc tịch: _____
4. CCCD/CC/Hộ chiếu số: _____ cấp ngày: _____ Nơi cấp: _____
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
6. Chỗ ở hiện tại: _____
7. Trình độ văn hoá: _____
8. Trình độ chuyên môn: _____
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật

10. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật

11. Các chức danh quản lý khác hiện đang đảm nhiệm

Nơi làm việc	Chức danh	Thời gian đảm nhiệm
		Từ...../...../..... đến/...../.....
		Từ...../...../..... đến/...../.....
		Từ...../...../..... đến/...../.....

12. Quan hệ nhân thân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)

Bố					
Mẹ					
Anh/ chị/em ruột					
Vợ/ Chồng					
Con					

13. Các lợi ích có liên quan tới Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (nếu có):

14. Các thông tin khác (nếu có):

Bằng việc ký tên vào văn bản này, tôi xác nhận đồng ý cho phép Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt thực hiện việc thu thập, ghi chép, phân tích, lưu trữ và sử dụng dữ liệu cá nhân của tôi theo quy định tại Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực, hợp lý và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên.

Tôi xin cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nếu được bầu làm Thành viên Hội đồng Quản trị.

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
(Chính quyền địa phương, hoặc cơ quan nơi công tác)

....., ngày tháng năm 2026

NGƯỜI KHAI
(Ký và ghi rõ họ tên)



[Handwritten signature]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐƠN ỨNG CỬ
THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Tôi tên là:

.....

Thẻ CCCD/CC/Hộ chiếu số:Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Trương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):
.....

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát tại Điều lệ BVSC và Luật doanh nghiệp, tôi thấy mình có đủ điều kiện ứng cử vào Ban kiểm soát (“BKS”) BVSC.

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”) thường niên 2026 BVSC cho tôi được đăng ký tham gia ứng cử vào BKS BVSC nhiệm kỳ 2026 - 2031 để tiến hành bầu cử tại ĐHĐCD thường niên 2026 ngày 23/06/2026.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên BKS, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của BVSC.

Tôi xin đính kèm Sơ yếu lý lịch theo Đơn này.

....., ngày tháng năm 2026

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐƠN ĐỀ CỬ

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Tôi tên là:

Thẻ CCCD/CC/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:))

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát tại Điều lệ BVSC và Luật doanh nghiệp, tôi thấy mình có đủ điều kiện đề cử ứng cử viên tham gia vào Ban kiểm soát (“BKS”) BVSC.

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCD**”) thường niên 2026 BVSC cho tôi được đề cử ứng cử viên tham gia vào BKS BVSC nhiệm kỳ 2026 - 2031 để tiến hành bầu cử tại ĐHĐCD thường niên 2026 ngày 23/06/2026, như sau:

Ông (Bà):

Thẻ CCCD/CC/Hộ chiếu số:Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:) (nếu có)

Tôi xin gửi kèm Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên theo Đơn này.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng.....năm 2026

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BIÊN BẢN HỌP NHÓM
ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Hôm nay, ngày ... /... /2026, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (“BVSC”) cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết của BVSC tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 18/05/2026, có tên trong Danh sách dưới đây:

TT	Cổ đông	Thẻ CCCD/CC/ĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ký tên
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
...						
			Tổng số	...		



Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát tại Điều lệ BVSC và Luật doanh nghiệp, chúng tôi cùng nhất trí đề cử ứng cử viên tham gia vào Ban kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2026 - 2031, cụ thể như sau:

1. Đề cử ứng cử viên tham gia vào BKS:

Ông (Bà):

Thẻ CCCD/CC/Hộ chiếu số:Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCD**”) thường niên 2026 BVSC ghi nhận danh sách ứng cử viên tham gia BKS BVSC nhiệm kỳ 2026 - 2031 của nhóm cổ đông nêu trên.

Chúng tôi xin đính kèm Sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên theo Biên bản này.

Biên bản này gồm ... trang, được lập vào lúc giờ, ngày/...../2026, tại, và được đọc lại cho nhóm cổ đông cùng nghe, cùng thống nhất và cùng ký tên dưới đây.

HỌ TÊN VÀ CHỮ KÝ CỦA TỪNG CỔ ĐÔNG TRONG NHÓM CỔ ĐÔNG



A handwritten signature in black ink, appearing to be a stylized name.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐƠN ĐỀ CỬ

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

Kính gửi : BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Tên tổ chức:

GCN đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập số:

Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:))

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát tại Điều lệ BVSC và Luật doanh nghiệp, Chúng tôi thấy mình có đủ điều kiện đề cử ứng cử viên tham gia vào Ban kiểm soát (“**BKS**”) BVSC.

Chúng tôi đề cử ứng cử viên tham gia vào BKS BVSC nhiệm kỳ 2026 - 2031 để tiến hành bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**”) thường niên 2026 ngày 23/06/2026, như sau:

Ông (Bà):

Thẻ CCCD/CC/Hộ chiếu số:Ngày cấp: /...../.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:) (nếu có)

Chúng tôi xin gửi kèm Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên theo Đơn này.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng.....năm 2026

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: _____ Giới tính: *Nữ/Nam*
2. Ngày tháng năm sinh: _____ Nơi sinh: _____
3. Quốc tịch: _____
4. CCCD/CC/Hộ chiếu số: _____ cấp ngày: _____ Nơi cấp: _____
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
6. Chỗ ở hiện tại: _____
7. Trình độ văn hoá: _____
8. Trình độ chuyên môn: _____
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật

10. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật

11. Các chức danh quản lý khác hiện đang đảm nhiệm

Nơi làm việc	Chức danh	Thời gian đảm nhiệm
		Từ...../...../..... đến/...../.....
		Từ...../...../..... đến/...../.....
		Từ...../...../..... đến/...../.....

12. Quan hệ nhân thân:

Quan	Họ và tên	Năm	Địa chỉ thường trú	Nghề	Đơn vị công



Handwritten signature

hệ	sinh	nghị	tác (nếu có)
Bố			
Mẹ			
Anh/ chị/em ruột			
Vợ/ Chồng			
Con			

13. Các lợi ích có liên quan tới Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (nếu có):

14. Các thông tin khác (nếu có):

Bằng việc ký tên vào văn bản này, tôi xác nhận đồng ý cho phép Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt thực hiện việc thu thập, ghi chép, phân tích, lưu trữ và sử dụng dữ liệu cá nhân của tôi theo quy định tại Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực, hợp lý và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên.

Tôi xin cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nếu được bầu làm Thành viên Ban kiểm soát.

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
(Chính quyền địa phương, hoặc cơ quan nơi công tác)

....., ngày tháng năm 2026

NGƯỜI KHAI
(Ký và ghi rõ họ tên)



[Handwritten signature]

BÁO CÁO

Về việc thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng Quản trị và Kiểm soát viên Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nhiệm kỳ 2026-2031

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”) tổ chức ngày 23/06/2026 đã thông qua số lượng và bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và Kiểm soát viên Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nhiệm kỳ 2026-2031, cụ thể:

I. Về số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Đại hội đã thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên
- Số lượng Kiểm soát viên: 03 thành viên

II. Về kết quả đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên của Quý cổ đông:

Căn cứ Thông báo đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nhiệm kỳ 2026-2031, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội kết quả ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026-2031 của các Quý cổ đông đến thời điểm hiện tại như sau:

1. Danh sách ứng cử viên được đề cử, ứng cử bầu Thành viên HĐQT:

a. Về ứng cử: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt không nhận được đơn ứng cử.

b. Về đề cử: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nhận được đơn đề cử của cổ đông tổ chức như sau:

- Cổ đông Tập đoàn Bảo Việt sở hữu 43.281.193 cổ phần, tương ứng 59,95% vốn điều lệ đề cử 05 ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 gồm:

Stt	Họ & tên	Chức vụ
01	<i>Ông Đoàn Việt Trang</i>	Thành viên HĐQT
02	<i>Ông Nguyễn Đình An</i>	Thành viên HĐQT



Handwritten signature

03	Ông Nguyễn Xuân Việt	Thành viên HĐQT
04	Ông Bùi Vạn Phúc	Thành viên HĐQT
05	Bà Nguyễn Thị Phúc Lâm	Thành viên độc lập HDQT

(Có sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên đính kèm)

2. Danh sách ứng cử viên được đề cử, ứng cử bầu Kiểm soát viên:

a. Về ứng cử: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt không nhận được đơn ứng cử.

b. Về đề cử: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nhận được đơn đề cử của cổ đông tổ chức như sau:

- Cổ đông Tập đoàn Bảo Việt sở hữu 43.281.193 cổ phần, tương ứng 59,95% vốn điều lệ đề cử 03 ứng cử viên tham gia Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026-2031:

Stt	Họ & tên	Chức vụ
01	Ông Nguyễn Xuân Hòa	Kiểm soát viên
02	Bà Nguyễn Thị Thanh Vân	Kiểm soát viên
03	Ông Đinh Trọng Hùng	Kiểm soát viên

(Có sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên đính kèm)

Tổng số ứng cử viên Kiểm soát viên do cổ đông đề cử là 03 ứng cử viên

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt báo cáo về kết quả ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Quý cổ đông.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua danh sách ứng cử viên bầu Thành viên Hội đồng quản trị tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nhiệm kỳ 2026-2031 gồm 5 ông/bà có tên sau:

Stt	Họ & tên	Chức vụ
01	Ông Đoàn Việt Trang	Thành viên HĐQT
02	Ông Nguyễn Đình An	Thành viên HĐQT
03	Ông Nguyễn Xuân Việt	Thành viên HĐQT



04	Ông Bùi Vạn Phúc	Thành viên HĐQT
05	Bà Nguyễn Thị Phúc Lâm	Thành viên độc lập HĐQT

3. Thông qua danh sách ứng cử viên bầu Kiểm soát viên tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nhiệm kỳ 2026-2031 gồm 03 ông/bà có tên sau:

Stt	Họ & tên	Chức vụ
01	Ông Nguyễn Xuân Hòa	Kiểm soát viên
02	Bà Nguyễn Thị Thanh Vân	Kiểm soát viên
03	Ông Đinh Trọng Hùng	Kiểm soát viên

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu : VT, TKCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Tuấn

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
(*V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025*
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Căn cứ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 đã được kiểm toán và Kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (“**BVSC**”), Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2026 Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện sau thuế thu nhập doanh nghiệp (“**Lợi nhuận sau thuế**”) năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Căn cứ Điều 5 Nghị quyết số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2025 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, HDQT kính báo cáo & đề xuất ĐHĐCĐ năm 2026 thông qua phương án Phân phối lợi nhuận năm 2025, cụ thể như sau:

Đơn vị: VNĐ

STT	Khoản mục	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	% TH/KH
1	Lợi nhuận sau thuế thực hiện (“ LNSTTH ”)	180.000.000.000	204.406.026.505	113,56
2	Phân phối lợi nhuận	122.560.116.000	145.786.314.542	119,95
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%)	54.000.000.000	61.321.807.952	113,56
2.2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (05% LNSTTH)	9.000.000.000	10.220.301.325	113,56
2.3	<i>Chia cổ tức bằng tiền với tỷ lệ là 10% trên mệnh giá cổ phần</i>	57.760.116.000	72.200.145.000	125



STT	Khoản mục	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	% TH/KH
2.4	Thưởng ban quản trị (01% LNSTTH)	1.800.000.000	2.044.060.265	113,56
3	Lợi nhuận để lại (3)=(1)-(2))	57.439.884.000	58.619.711.963	102,05

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

Căn cứ Kế hoạch kinh doanh năm 2026, HĐQT kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026 như sau:

2.1 Trích quỹ đầu tư phát triển với tỷ lệ tối đa không quá 50% lợi nhuận sau thuế thực hiện, tỷ lệ cụ thể sẽ căn cứ vào tình hình thực hiện lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2026

2.2 Trích quỹ Khen thưởng & Phúc lợi với tỷ lệ 05% lợi nhuận sau thuế thực hiện.

2.3 Chia cổ tức: tỷ lệ cổ tức bằng tiền là 08% trên mệnh giá cổ phần.

2.4 Thưởng ban quản trị (HĐQT, BKS, Thư ký công ty, người phụ trách quản trị Công ty): sẽ được xem xét tại ĐHCĐ 2027 trên cơ sở kết quả kinh doanh năm 2026 Công ty đạt được.

2.5 Lợi nhuận để lại: Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi thực hiện trích lập các quỹ và chi trả cổ tức, thưởng ban quản trị tại các mục 2.1; 2.2; 2.3 và 2.4 nêu trên.

Hội đồng Quản trị kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Tky Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Tuấn



Số: 08/2026/TTr - BVSC

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v: Chi thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị công ty năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Căn cứ Nghị quyết số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (“**Nghị quyết số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2025**”),

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2026 xem xét, phê duyệt việc chi trả thù lao đối với Thành viên Hội đồng Quản trị và Kiểm soát viên trong năm tài chính 2025 và mức thù lao kế hoạch năm tài chính 2026 như sau:

1. Về việc thực hiện chi trả thù lao trong năm 2025:

Căn cứ Điều 6 Nghị quyết số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2025, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị công ty (“**Người PTQTCT**”) năm 2025 với mức thù lao như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 10 triệu đồng/người/tháng.
- Thành viên HĐQT và Trưởng Ban Kiểm soát : 08 triệu đồng/người/tháng.
- Kiểm soát viên, Thư ký Công ty/Người PTQTCT : 06 triệu đồng/người/tháng.
- Tổng chi phí thù lao đã chi trả trong năm 2025 là: 979.420.311 đồng (bao gồm thuế TNCN).

Đối với trường hợp thành viên HĐQT làm việc theo chế độ chuyên trách, căn cứ vào các quy định hiện hành của pháp luật, Công ty không thực hiện chi trả thù lao mà thực hiện trả lương từ Quỹ tiền lương theo phê duyệt của HĐQT.

Thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên; Tiền lương của thành viên HĐQT chuyên trách được Công ty thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm 2025.

2. Kế hoạch thù lao trong năm 2026:

Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch thù lao năm 2026 cho thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thư ký công ty



và Người phụ trách quản trị công ty tương tự năm 2025, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 10 triệu đồng/người/tháng.
- Thành viên HĐQT và Trưởng Ban Kiểm soát: 08 triệu đồng/người/tháng.
- Kiểm soát viên, Thư ký Công ty/Người PTQTCT: 06 triệu đồng/người/tháng.

Mức thù lao trên áp dụng đối với các chức danh thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị công ty làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trường hợp thành viên HĐQT, Kiểm soát viên kiêm nhiệm thực hiện các dự án, những công việc khác nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, theo Điều 33.6.1.3 của Điều lệ công ty các Thành viên này sẽ được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, phụ cấp hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của HĐQT và/hoặc quy định của Công ty.

Đối với các trường hợp thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị công ty làm việc theo chế độ chuyên trách; căn cứ vào các quy định hiện hành của pháp luật, Công ty không thực hiện chi trả thù lao mà thực hiện trả lương từ Quỹ tiền lương theo phê duyệt của HĐQT.

HĐQT kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, Tky Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Tuấn



Số: 09/2026/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ lần thứ 15; Quy chế nội bộ về Quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Chứng khoán Bảo Việt

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2025 số 76/2025/QH15 (“LDN”);
- Căn cứ Nghị định số: 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán (“**Nghị định số: 245/2025/NĐ-CP**”).

Để bảo đảm Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) hiện hành của Công ty phù hợp và tuân thủ các quy định mới về quản trị công ty áp dụng đối với công ty niêm yết theo Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2025 và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán, HĐQT đã chỉ đạo Công ty thực hiện việc rà soát, sửa đổi và bổ sung 03 văn bản quản trị này. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung, cụ thể như sau:

1. Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty

HĐQT đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty với các nội dung như sau:

- *Sửa đổi Điểm 2.4.1 của Điều 2 Địa chỉ công ty:* để thống nhất thông tin địa chỉ công ty hiện tại sau khi sắp xếp lại đơn vị hành chính, theo đó bỏ thông tin cấp quận, sửa thông tin cấp phường.

- *Sửa đổi Điểm 24.2.3 của Điều 24:* bổ sung thêm trách nhiệm cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, để thống nhất Khoản 18, Điều 1 LDN sửa đổi 2025.

- *Bổ sung Điểm 33.2.25 của Điều 33:* bổ sung thêm Thẩm quyền HĐQT trong việc tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty, để thống nhất với Khoản 80, Điều 1 của Nghị định số: 245/2025/NĐ-CP.

- *Sửa đổi Khoản 34.1 của Điều 34:* theo đó sửa số lượng tối thiểu thành viên HĐQT từ 05 người xuống 03 người để thống nhất Khoản 1, Điều 154 của Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 1, Điều 276 của Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán.

- *Sửa đổi Điểm 59.1.1 của Điều 59:* quy định cụ thể mức tối đa trích lập Quỹ đầu tư phát triển với mức trích không quá 50% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp. Nội dung

sửa đổi này được xây dựng trên cơ sở tham khảo Khoản 2, Điều 25 về phân phối lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp nhà nước tại Luật Quản lý và đầu tư vốn tại doanh nghiệp năm 2025, theo đó: “Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi xử lý các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này được phân phối theo nguyên tắc: trích không quá 50% vào Quỹ đầu tư phát triển nhằm phục vụ mục đích đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh và bổ sung vốn điều lệ.” Bên cạnh đó, trong bối cảnh tổng tài sản của BVSC còn hạn chế và quá trình tăng vốn diễn ra chậm do cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, làm suy giảm lợi thế cạnh tranh trong thời gian qua, việc duy trì tỷ lệ trích lập Quỹ đầu tư phát triển trong khoảng 30–50% lợi nhuận sau thuế hàng năm là cần thiết. Chính sách này sẽ giúp BVSC từng bước tích lũy nguồn vốn ổn định, nâng cao năng lực tài chính, qua đó đáp ứng nhu cầu phát triển, đồng thời hỗ trợ thực hiện các mục tiêu tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận trong dài hạn.

- Ngoài các nội dung sửa đổi cơ bản nêu trên, Điều lệ công ty còn được điều chỉnh một số nội dung mang tính kỹ thuật nhằm bảo đảm sự thống nhất về thuật ngữ và phù hợp với các quy định pháp luật liên quan đến công ty đại chúng theo LDN sửa đổi năm 2025 và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

Chi tiết các nội dung sửa đổi nêu tại Bảng so sánh Điều lệ sửa đổi bổ sung lần thứ 14 và Dự thảo Điều lệ sửa đổi bổ sung lần thứ 15 của BVSC được nêu tại Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình này; đồng thời được đăng tải trên trang thông tin điện tử của BVSC tại đường dẫn: <https://www.bvsc.com.vn>, mục Quan hệ nhà đầu tư/Đại hội đồng cổ đông

2. Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty về cơ bản giống với Nội dung sửa đổi Điều lệ công ty. *Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung nêu tại Bảng so sánh Quy chế nội bộ về quản trị công ty với Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ 1 nêu tại Phụ lục 02 đính kèm Tờ trình; được đăng tải trên trang thông tin điện tử của BVSC tại đường dẫn: <https://www.bvsc.com.vn>, mục Quan hệ nhà đầu tư/Đại hội đồng cổ đông*

3. Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT

Các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT về cơ bản giống với Nội dung sửa đổi Điều lệ công ty. *Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung nêu tại Bảng so sánh Quy chế hoạt động của HĐQT với Dự thảo Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi, bổ sung lần thứ 1 nêu tại Phụ lục 03 đính kèm Tờ trình này; được đăng tải trên trang thông tin điện tử của BVSC tại đường dẫn: <https://www.bvsc.com.vn>, mục Quan hệ nhà đầu tư/Đại hội đồng cổ đông*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên, BKS;
- Lưu: VT, Tky Cty.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
BẢO VIỆT
Đ. HOÀN KIẾM - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Hồng Tuấn

PHỤ LỤC 01

BẢNG SO SÁNH ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI BỔ SUNG LẦN THỨ 14 VÀ ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI BỔ SUNG LẦN THỨ 15 CỦA BVSC

(Đính kèm Tờ trình số: 09/2026/TT-HDQT ngày 27/05/2026 V/v: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ lần thứ 15, Quy chế nội bộ về Quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi lần thứ 1 của Công ty Chứng khoán Bảo Việt)

STT	ĐIỀU LỆ LẦN THỨ 14	ĐIỀU LỆ LẦN THỨ 15	LÝ DO SỬA ĐỔI
1	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1.1.12 “Cổ tức” có nghĩa là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác</p>	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1.1.12 “Cổ tức” có nghĩa là khoản lợi nhuận sau thuế được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác</p>	<p>Sửa đổi để thống nhất thuật ngữ theo Điểm a Khoản 1 Điều 1 Luật Doanh nghiệp sửa đổi 2025 (“LDN sửa đổi 2025”).</p>
2	<p>Điều 2. Hình thức, Tên gọi, Trụ sở Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Phòng Giao dịch và Thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>2.4.1 Trụ sở đăng ký của Công ty là:</p> <p>Địa chỉ: Số 8 Lê Thái Tổ, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.</p> <p>Điện thoại: (+84-24) 39288080</p> <p>Fax: (+84-24) 39289888</p> <p>Email: info@bvsc.com.vn</p> <p>Website: http://www.bvsc.com.vn</p>	<p>Điều 2. Hình thức, Tên gọi, Trụ sở Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Phòng Giao dịch và Thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>2.4.1 Trụ sở đăng ký của Công ty là:</p> <p>Địa chỉ: Số 8 Lê Thái Tổ, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.</p> <p>Điện thoại: (+84-24) 39288080</p> <p>Fax: (+84-24) 39289888</p> <p>Email: info@bvsc.com.vn</p> <p>Website: http://www.bvsc.com.vn</p>	<p>Sửa đổi để thống nhất địa chỉ Công ty sau khi sắp xếp lại đơn vị hành chính.</p>
3	<p>Điều 22. Thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>22.2.20 Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số: 155/2020/ND-CP ngày</p>	<p>Điều 22. Thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>22.2.20 Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số: 155/2020/ND-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và theo quy định của Pháp luật;</p>	<p>Bổ sung do Nghị định 155/2020/ND-CP được sửa đổi bởi Nghị định số 245/2025/ND-CP.</p>

<p>31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p>		
<p>Điều 23. Các đại diện được ủy quyền</p> <p>23.1.1.2 Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông; b. Số lượng người đại diện theo ủy quyền và số lượng cổ phần tương ứng mỗi người đại diện theo ủy quyền; c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của từng người đại diện theo ủy quyền; d. Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng người đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được ủy quyền; e. Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và của người đại diện theo ủy quyền 	<p>Điều 23. Các đại diện được ủy quyền</p> <p>23.1.1.2 Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông; b. Số lượng người đại diện theo ủy quyền và số lượng cổ phần tương ứng mỗi người đại diện theo ủy quyền; c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số định danh cá nhân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của từng người đại diện theo ủy quyền; d. Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng người đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được ủy quyền; e. Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và của người đại diện theo ủy quyền 	<p>Các nội dung này được sửa toàn bộ thành số định danh cá nhân theo quy định tại Khoản 2 Điều 2 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.</p>
<p>5</p> <p>Điều 24. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông</p> <p>24.1.2 Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ</p>	<p>Điều 24. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông</p> <p>24.1.2 Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc</p>	<p>Quy định tại Điều lệ lần thứ 14 là quy định cũ, sửa đổi lại theo quy định mới tại LDN sửa đổi 2025</p>

<p>ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng Quản trị, Công ty có thể đề nghị UBNDNN địa phương Đại hội đồng cổ đông thường niên nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính</p>	<p>năm tài chính. Hội đồng Quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính</p>	
<p>Điều 24. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông 24.2.3 Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 19.2, Điều 19 của Điều lệ này. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức; địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông; tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền</p>	<p>Điều 24. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông 24.2.3 Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 19.2, Điều 19 của Điều lệ này. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức; địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông; tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Bổ sung thêm theo Khoản 18 Điều 1 LDN sửa đổi 2025, nhằm quy định rõ trách nhiệm của cổ đông khi cung cấp tài liệu, chứng cứ khi yêu cầu tổ chức họp DHHCD.</p>
<p>7</p> <p>Điều 33. Thẩm quyền của Hội đồng quản trị <i>Chưa quy định</i></p>	<p>Điều 33. Thẩm quyền của Hội đồng quản trị</p>	<p>Bổ sung quy định này vì Khoản 81 Điều 1 Nghị định số: 245/2025/NĐ-CP sửa đổi</p>

11.11.2025

CM

	<p>33.2.25 Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty</p>	<p>Khoản 8 Điều 278 của Nghị định 155/2020/NĐ-CP có bổ sung thêm quy định này vào thẩm quyền của HĐQT: “Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty.”</p>
<p>8</p> <p>Điều 34. Thành phần, nhiệm kỳ và số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>34.1. Số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là năm(05) người và nhiều nhất là chín (09) người bao gồm một (01) Chủ tịch, một (01) Phó Chủ tịch (nếu có) và các Thành viên, số lượng thành viên Hội đồng quản trị cụ thể của nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Cơ cấu Hội đồng Quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán; cần đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên kiêm điều hành và các Thành viên không điều hành, đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số Thành viên Hội đồng quản trị là Thành viên không điều hành</p>	<p>Điều 34. Thành phần, nhiệm kỳ và số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>34.1. Số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là chín (09) người bao gồm một (01) Chủ tịch, một (01) Phó Chủ tịch (nếu có) và các Thành viên, số lượng Thành viên Hội đồng quản trị cụ thể của nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Cơ cấu Hội đồng Quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán; cần đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên kiêm điều hành và các Thành viên không điều hành.</p>	<p>Sửa đổi theo quy định tại Khoản 1, Điều 154 của Luật doanh nghiệp 2020 và Khoản 1, Điều 276 của Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán quy định “Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của công ty đại chúng ít nhất là 03 người và nhiều nhất là 11 người”</p> <p>Do đó, đề xuất sửa lại lượng tối thiểu Thành viên HĐQT là 03 người để thống nhất với LDN 2020 & Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Ngoài ra, phòng ngừa trong trường hợp thực tế thời gian qua số lượng thành viên HĐQT BVSC thường 05 người, khi có 02 thành viên HĐQT đồng thời xin nghỉ, Công ty sẽ không</p>

my

	<p>9</p> <p>Điều 34. Thành phần, nhiệm kỳ và số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>Không quy định chi tiết số lượng thành viên HĐQT không điều hành, chỉ quy định nguyên tắc “<i>Cơ cấu Hội đồng Quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán; cần đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên kiêm nhiệm và các Thành viên không điều hành, đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số Thành viên Hội đồng quản trị là Thành viên không điều hành.</i>”</p> <p>34.2 Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>34.2.1 Có tối thiểu một (01) Thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) Thành viên;</p> <p>34.2.2 Có tối thiểu hai (02) Thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị từ sáu (06) đến tám (08) Thành viên;</p> <p>34.2.3 Có tối thiểu ba (03) thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị là chín (09) Thành viên</p>	<p>Điều 34. Thành phần, nhiệm kỳ và số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>34.2. Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>34.2.1. Có tối thiểu một (01) Thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị từ ba (03) đến năm (05) Thành viên;</p> <p>34.2.2. Có tối thiểu hai (02) Thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị từ sáu (06) đến tám (08) Thành viên;</p> <p>34.2.3. Có tối thiểu ba (03) Thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị là chín (09) Thành viên.</p> <p>34.3. Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>34.3.1. Có tối thiểu một (01) Thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) Thành viên;</p> <p>34.3.2. Có tối thiểu hai (02) Thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ sáu (06) đến tám (08) Thành viên;</p> <p>34.3.3. Có tối thiểu ba (03) Thành viên độc lập trong</p>	<p>phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường vì số lượng thành viên HĐQT ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của Luật.</p> <p>Sửa đổi nhằm quy định rõ số lượng cụ thể Thành viên HĐQT không điều hành để đảm bảo thống nhất Khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.</p> <p>2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của công ty đại chúng phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p>
--	--	---	---

	<p>trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị là chín (09) Thành viên.</p>	
<p>10</p> <p>Điều 34. Thành phần, nhiệm kỳ và số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>34.4. Thông tin về những người được đề cử vào Hội đồng Quản trị phải được công bố trước khi tổ chức bầu đôn phiếu tại Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên thì thông tin chi tiết liên quan đến các ứng viên này được công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng Quản trị được công bố tối thiểu bao gồm: Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; Trình độ chuyên môn; Quá trình công tác; Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty và khác); Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cần trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên</p>	<p>Điều 34. Thành phần, nhiệm kỳ và số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>34.5. Thông tin về những người được đề cử vào Hội đồng Quản trị phải được công bố trước khi tổ chức bầu đôn phiếu tại Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên thì thông tin chi tiết liên quan đến các ứng viên này được công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng Quản trị được công bố tối thiểu bao gồm: Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; Trình độ chuyên môn; Quá trình công tác; Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên tại công ty khác); Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cần trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Sửa đổi để tuân thủ Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP quy định về Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên HĐQT.</p> <p><i>“3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.”</i></p>

Hội đồng quản trị.			
11	<p>Điều 35. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>35.4 Không phải là Giám đốc/Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng Thành viên của Công ty Chứng khoán khác; không được đồng thời làm Thành viên Hội đồng Quản trị của trên năm (05) Công ty khác</p>	<p>Điều 35. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>35.4 Không phải là Giám đốc/Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng Thành viên của Công ty Chứng khoán khác; không được đồng thời làm Thành viên Hội đồng Quản trị/Hội đồng Thành viên của trên năm (05) Công ty khác</p>	<p>Sửa đổi để tuân thủ Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP quy định về Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên HĐQT.</p> <p>“3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.”</p>
12	<p>Điều 36. Cuộc họp Hội đồng Quản trị và Biên bản cuộc họp</p> <p>36.19 Hàng năm, Hội đồng Quản trị yêu cầu Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị có báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị; báo cáo đánh giá này tổng hợp vào Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị để báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên</p>	<p>Điều 36. Cuộc họp Hội đồng Quản trị và Biên bản cuộc họp</p> <p>36.19 Hàng năm, Hội đồng Quản trị yêu cầu từng Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị có báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị; báo cáo đánh giá này tổng hợp vào Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị để báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên</p>	<p>Sửa đổi quy định về việc hàng năm, HĐQT yêu cầu từng Thành viên độc lập HĐQT có báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT để tuân thủ Khoản 80, Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP</p>
13	<p>Điều 59. Trích lập các quỹ</p> <p>59.1. Hàng năm, Công ty trích từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp để lập các quỹ sau đây:</p> <p>59.1.1. Quỹ đầu tư phát triển;</p>	<p>Điều 59. Trích lập các quỹ</p> <p>59.1. Hàng năm, Công ty trích từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp để lập các quỹ sau đây:</p> <p>59.1.1. Quỹ đầu tư phát triển với mức trích không quá 50% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>59.1.2. Quỹ khen thưởng, phúc lợi với mức trích theo đề</p>	<p>Bổ sung thêm quy định về mức trích lập Quỹ đầu tư phát triển không quá 50% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên cơ sở tham khảo Khoản 2, Điều 25 Phân phối lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp nhà nước tại Luật quản</p>

<p>59.1.2. Quỹ khen thưởng, phúc lợi;</p> <p>59.1.3. Các quỹ khác theo quy định của Pháp luật.</p> <p>59.2. Việc trích lập, quản lý và sử dụng các quỹ này thực hiện theo Điều lệ của công ty, theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng Quản trị và quy định của Pháp luật liên quan.</p>	<p>xuất của Hội đồng Quản trị;</p> <p>59.1.3. Các quỹ khác theo quy định của Pháp luật và đề xuất của Hội đồng Quản trị.</p> <p>59.2. Việc trích lập, quản lý và sử dụng các quỹ này thực hiện theo Điều lệ của công ty, theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng Quản trị và quy định của Pháp luật liên quan.</p>	<p>lý và đầu tư vốn tại doanh nghiệp 2025</p> <p>“2. Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi xử lý các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này được phân phối theo nguyên tắc: a) Trích không quá 50% vào Quỹ Đầu tư phát triển để sử dụng vào mục đích đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bổ sung vốn điều lệ.”</p> <p>Ngoài ra, trong bối cảnh tổng tài sản của BVSC còn hạn chế và việc tăng vốn diễn ra chậm, dẫn đến suy giảm lợi thế cạnh tranh trong thời gian qua, việc trích lập Quỹ đầu tư phát triển ở mức từ 30 - 50% LNST thu nhập doanh nghiệp hàng năm là cần thiết. Điều này giúp BVSC từng bước tích lũy nguồn vốn ổn định, qua đó đảm bảo năng lực tài chính phục vụ nhu cầu phát triển, cũng như đáp ứng các mục tiêu tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận hàng năm.</p>
---	---	--

Handwritten signature

PHỤ LỤC 02

BẢNG SO SÁNH QUY CHẾ VỀ QUẢN TRỊ NỘI BỘ VỚI DỰ THẢO QUY CHẾ VỀ QUẢN TRỊ NỘI BỘ SỬA ĐỔI LẦN THỨ NHẤT CỦA BVSC

(Đính kèm Tờ trình số: 09/2026/TTr-HĐQT ngày 27/05/2026 V/v: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ lần thứ 15, Quy chế nội bộ về Quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi lần thứ 1 của Công ty Chứng khoán Bảo Việt)

STT	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ SỬA ĐỔI LẦN THỨ NHẤT	LÝ DO SỬA ĐỔI
1	<p>Điều 2. Giải thích thuật ngữ</p> <p>2.1.5 “Cổ tức” có nghĩa là khoản lợi nhuận được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện hoặc đã có dự phòng để thực hiện đủ các nghĩa vụ về tài chính</p>	<p>Điều 2. Giải thích thuật ngữ</p> <p>2.1.5 “Cổ tức” có nghĩa là khoản lợi nhuận sau thuế được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện hoặc đã có dự phòng để thực hiện đủ các nghĩa vụ về tài chính</p>	<p>Sửa đổi để thống nhất thuật ngữ theo Điểm a Khoản 1 Điều 1 Luật Doanh nghiệp sửa đổi 2025 (“LDN sửa đổi 2025”).</p>
2	<p>Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3.2.21 Chấp thuận các giao dịch quy định tại Khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán</p>	<p>Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3.2.21 Chấp thuận các giao dịch quy định tại Khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và theo quy định của Pháp luật</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung sung cho phù hợp</p>
3	<p>Điều 10. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông</p> <p>10.2.2 Tại ngày họp Đại hội đồng cổ đông, cổ đông trước khi tham dự họp phải xuất trình: Thư mời họp,</p>	<p>Điều 10. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông</p> <p>10.2.2 Tại ngày họp Đại hội đồng cổ đông, cổ đông trước khi tham dự họp phải xuất trình: Thư mời họp, Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy uỷ quyền (nếu có);</p>	<p>Nội dung về Giấy chứng minh thư nhân dân đã bị bãi bỏ theo quy định pháp luật</p>

<p>Giấy chứng minh thư thân dân, Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy uỷ quyền (nếu có);</p>		
<p>4</p> <p>Điều 31. Nhiệm kỳ và số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>31.1. Số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là chín (09) người bao gồm một (01) Chủ tịch, một (01) Phó Chủ tịch (nếu có) và các Thành viên, số lượng thành viên Hội đồng quản trị cụ thể của nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Cơ cấu Hội đồng Quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán; cần đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên kiêm điều hành và các Thành viên không điều hành, đảm bảo tối thiểu một phân ba (1/3) tổng số Thành viên Hội đồng điều hành.</p>	<p>Điều 31. Nhiệm kỳ và số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>31.1. Số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là chín (09) người bao gồm một (01) Chủ tịch, một (01) Phó Chủ tịch (nếu có) và các Thành viên, số lượng Thành viên Hội đồng quản trị cụ thể của nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Cơ cấu Hội đồng Quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán; cần đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên kiêm điều hành và các Thành viên không điều hành.</p>	<p>Theo đó sửa số lượng tối thiểu thành viên HĐQT từ 05 người xuống 03 người để thống nhất Khoản 1, Điều 154 của Luật doanh nghiệp 2020 và Khoản 1, Điều 276 của Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán.</p>
<p>5</p> <p>Điều 31. Nhiệm kỳ và số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>Không quy định chi tiết số lượng thành viên HĐQT không điều hành, chỉ quy định nguyên tắc “Cơ cấu Hội đồng Quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán; cần đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên kiêm điều hành và các Thành viên không điều hành, đảm bảo tối thiểu một phân ba (1/3) tổng số Thành viên Hội đồng quản trị là Thành viên không điều hành.”</p> <p>31.2 Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải</p>	<p>Điều 31. Nhiệm kỳ và số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>31.2. Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>31.2.1. Có tối thiểu 01 Thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 Thành viên;</p> <p>31.2.2. Có tối thiểu 02 Thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 Thành viên;</p>	<p>Sửa đổi nhằm quy định rõ số lượng cụ thể Thành viên HĐQT không điều hành để đảm bảo thống nhất Khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.</p> <p>2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của công ty đại chúng phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số</p>

<p>đảm bảo quy định sau:</p> <p>31.2.1. Có tối thiểu một (01) Thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) Thành viên;</p> <p>31.2.2. Có tối thiểu hai (02) Thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị từ sáu (06) đến tám (08) Thành viên;</p> <p>31.2.3. Có tối thiểu ba (03) thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị là chín (09) Thành viên</p>	<p>31.2.3. Có tối thiểu 03 Thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị là 09 Thành viên.</p> <p>31.3. Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>31.3.1. Có tối thiểu một (01) Thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) Thành viên;</p> <p>31.3.2. Có tối thiểu hai (02) Thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ sáu (06) đến tám (08) Thành viên;</p> <p>31.3.3. Có tối thiểu ba (03) Thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị là chín (09) Thành viên.</p>	<p>Thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p>
<p>6</p> <p>Điều 32. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>32.4 Không phải là Giám đốc/Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng Thành viên của Công ty Chứng khoán khác; không được đồng thời làm Thành viên Hội đồng Quản trị của trên năm (05) Công ty khác</p>	<p>Điều 32. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>32.4 Không phải là Giám đốc/Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng Thành viên của Công ty Chứng khoán khác; không được đồng thời làm Thành viên Hội đồng Quản trị/Hội đồng Thành viên của trên năm (05) Công ty khác</p>	<p>Sửa đổi để tuân thủ Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP quy định về Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên HĐQT.</p> <p>“3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.”</p>

7	<p>Điều 35 Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>35.1 Thông tin về những người được đề cử vào Hội đồng Quản trị phải được công bố trước khi tổ chức bầu đôn phiếu tại Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên thì thông tin chi tiết liên quan đến các ứng viên này được công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng Quản trị được công bố tối thiểu bao gồm: Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; Trình độ chuyên môn; Quá trình công tác; Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng Quản trị của công ty khác); lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty</p>	<p>Điều 35 Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>35.1 Thông tin về những người được đề cử vào Hội đồng Quản trị phải được công bố trước khi tổ chức bầu đôn phiếu tại Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên thì thông tin chi tiết liên quan đến các ứng viên này được công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng Quản trị được công bố tối thiểu bao gồm: Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; Trình độ chuyên môn; Quá trình công tác; Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng Quản trị/Hội đồng thành viên của công ty khác); lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty</p>	<p>Sửa đổi để tuân thủ Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP quy định về Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên HĐQT.</p> <p><i>"3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác."</i></p>
8	<p>Điều 39. Cuộc họp Hội đồng Quản trị</p> <p>39.15 Hàng năm, Hội đồng Quản trị yêu cầu Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị có báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị; báo cáo đánh giá này tổng hợp vào Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị để báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên</p>	<p>Điều 39. Cuộc họp Hội đồng Quản trị</p> <p>39.15 Hàng năm, Hội đồng Quản trị yêu cầu từng Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị có báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị; báo cáo đánh giá này tổng hợp vào Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị để báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên</p>	<p>Sửa đổi quy định về việc hàng năm, HĐQT yêu cầu từng Thành viên độc lập HĐQT có báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT để tuân thủ Khoản 80, Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP</p>

11/10/25 15:11

mm

PHỤ LỤC 03

BẢNG SO SÁNH QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BVSC VỚI DỰ THẢO QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BVSC SỬA ĐỔI BỔ SUNG LẦN THỨ NHẤT CỦA BVSC

(Đính kèm Tờ trình số: 09/2026/TTr-HĐQT ngày 27/05/2026 V/v: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ lần thứ 15, Quy chế nội bộ về Quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi lần thứ 1 của Công ty Chứng khoán Bảo Việt)

STT	QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ SỬA ĐỔI BỔ SUNG LẦN THỨ NHẤT	LÝ DO SỬA ĐỔI
1	<p>Điều 3. Giải thích thuật ngữ</p> <p>3.1.5 “Cổ tức” có nghĩa là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác</p>	<p>Điều 3. Giải thích thuật ngữ</p> <p>3.1.5 “Cổ tức” có nghĩa là khoản lợi nhuận sau thuế được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác</p>	<p>Sửa đổi để thống nhất thuật ngữ theo Điểm a Khoản 1 Điều 1 Luật Doanh nghiệp sửa đổi 2025 (“LDN sửa đổi 2025”).</p>
2	<p>Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>5.1. Số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là chín (09) người bao gồm một (01) Chủ tịch, một (01) Phó Chủ tịch (nếu có) và các Thành viên, số lượng thành viên Hội đồng quản trị cụ thể của nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Cơ cấu Hội đồng Quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán; cần đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên kiêm điều hành và các Thành viên không điều hành, đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số Thành viên Hội đồng quản trị là Thành viên không điều hành.</p>	<p>Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>5.1. Số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là chín (09) người bao gồm một (01) Chủ tịch, một (01) Phó Chủ tịch (nếu có) và các Thành viên, số lượng Thành viên Hội đồng quản trị cụ thể của nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Cơ cấu Hội đồng Quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán; cần đảm bảo sự cân đối giữa các Thành viên kiêm điều hành và các Thành viên không điều hành.</p>	<p>Theo đó sửa số lượng tối thiểu thành viên HĐQT từ 05 người xuống 03 người để thống nhất Khoản 1, Điều 154 của Luật doanh nghiệp 2020 và Khoản 1, Điều 276 của Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán.</p>
3	<p>Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>5.2 Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải</p>	<p>Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>5.2 Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều</p>	<p>Sửa đổi nhằm quy định rõ số lượng cụ thể Thành viên HĐQT không điều hành để đảm bảo thống nhất Khoản</p>

<p>đảm bảo quy định sau:</p> <p>5.2.1 Có tối thiểu một (01) Thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) Thành viên;</p> <p>5.2.2 Có tối thiểu hai (02) Thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị từ sáu (06) đến tám (08) Thành viên;</p> <p>5.2.3 Có tối thiểu ba (03) thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên Hội đồng quản trị là chín (09) Thành viên</p>	<p>hành của Công ty phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>5.2.1 Có tối thiểu 01 Thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 Thành viên;</p> <p>5.2.2 Có tối thiểu 02 Thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 Thành viên;</p> <p>5.2.3 Có tối thiểu 03 Thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị là 09 Thành viên.</p> <p>5.3 Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>5.3.1 Có tối thiểu một (01) Thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) Thành viên;</p> <p>5.3.2 Có tối thiểu hai (02) Thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ sáu (06) đến tám (08) Thành viên;</p> <p>5.3.3 Có tối thiểu ba (03) Thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị là chín (09) Thành viên.</p>	<p>79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.</p> <p>2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của công ty đại chúng phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p>
<p>4</p> <p>Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>6.4 Không phải là Giám đốc/Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng Thành viên của Công ty Chứng khoán khác; không được đồng thời làm</p>	<p>Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>6.4 Không phải là Giám đốc/Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng Thành viên của Công ty Chứng khoán khác; không được đồng thời làm</p>	<p>Sửa đổi để tuân thủ Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP quy định về Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên HĐQT.</p>

<p>Thành viên Hội đồng Quản trị của trên năm (05) Công ty khác</p>	<p>Thành viên Hội đồng Quản trị/Hội đồng Thành viên của trên năm (05) Công ty khác</p>	<p>"3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác."</p>
<p>Điều 11. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>11.1 Thông tin về những người được đề cử vào Hội đồng Quản trị phải được công bố trước khi tổ chức bầu đôn phiếu tại Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên thì thông tin chi tiết liên quan đến các ứng viên này được công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng Quản trị được công bố tối thiểu bao gồm: Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; Trình độ chuyên môn; Quá trình công tác; Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác); Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty.</p>	<p>Điều 11. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>11.1 Thông tin về những người được đề cử vào Hội đồng Quản trị phải được công bố trước khi tổ chức bầu đôn phiếu tại Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên thì thông tin chi tiết liên quan đến các ứng viên này được công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng Quản trị được công bố tối thiểu bao gồm: Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; Trình độ chuyên môn; Quá trình công tác; Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên tại công ty khác); Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty.</p>	<p>Sửa đổi đề tuân thủ Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP quy định về Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên HĐQT.</p> <p>"3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác."</p>
<p>6</p> <p>Điều 12. Thẩm quyền của Hội đồng quản trị</p> <p><i>Chưa quy định</i></p>	<p>Điều 12. Thẩm quyền của Hội đồng quản trị</p> <p>12.2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Quản trị</p>	<p>Bổ sung theo Khoản 81, Điều 1 của Nghị định 245. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 278 Trách</p>

		<p>1.2.2.26. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;</p> <p>1.2.2.27 Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty</p>	<p>nhiệm và nghĩa vụ của HĐQT của Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn luật chứng khoán như sau:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 278 như sau:</p> <p>“8. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty”.</p> <p>b) Bổ sung khoản 10 vào sau khoản 9 Điều 278 như sau:</p> <p>“10. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua”.</p>
7	<p>Điều 14. Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>14.1.3 Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 19.2, Điều 19 của Điều lệ này. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính</p>	<p>Điều 14. Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>14.1.3 Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 19.2, Điều 19 của Điều lệ này. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối</p>	<p>Bổ sung thêm trách nhiệm cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, đề thống nhất</p>

Handwritten mark



<p>đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông; tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền</p>	<p>với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông; tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Khoản 18, Điều 1 LDN sửa đổi 2025.</p>
---	---	---

20/

Số: 10/2026/TTr-BVSC

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn Công ty Kiểm toán để kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2027, 2028, 2029 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính (“**BCTC**”) giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (“**BVSC**”) và Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (“**E&Y Việt Nam**”) hiện nay sẽ kết thúc sau khi EY Việt Nam hoàn tất việc kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính năm 2026 của BVSC.

Để thực hiện việc kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính (“**BCTC**”) theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát BVSC (“**BKS**”) kính trình Đại hội đồng Cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) việc lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, soát xét các BCTC trong năm tài chính 2027, 2028, 2029 của BVSC như sau:

1. Căn cứ và những lợi ích của việc ký kết hợp đồng kiểm toán dài hạn

Việc ký kết hợp đồng kiểm toán dài hạn không trái với các quy định của pháp luật Việt Nam cũng như các chuẩn mực kế toán, kiểm toán của Việt Nam, đồng thời phù hợp với thông lệ và xu hướng trên thế giới. Đánh giá việc thực hiện ký kết hợp đồng kiểm toán dài hạn tại BVSC, BKS thấy rằng việc làm này đã đem lại một số lợi ích cơ bản sau:

Thứ nhất, đảm bảo hoàn thành và công bố BCTC đã được kiểm toán/soát xét đúng thời hạn quy định với chất lượng tốt: Việc ký kết hợp đồng kiểm toán dài hạn đã giúp Công ty kiểm toán có thể lập một kế hoạch dài hạn nhằm duy trì được đội ngũ kiểm toán viên ổn định, có kiến thức sâu về lĩnh vực được kiểm toán, có hiểu biết đầy đủ hơn về hệ thống tổ chức, quản trị của đơn vị được kiểm toán. Điều này giúp nâng cao hiệu quả làm việc giữa kiểm toán viên và các cán bộ của đơn vị được kiểm toán, giúp Công ty kiểm toán hoàn thành công tác kiểm toán, soát xét BCTC đảm bảo chất lượng và thời hạn để đơn vị được kiểm toán tuân thủ đúng các quy định của Bộ Tài chính về thời hạn công bố các BCTC đã được kiểm toán và soát xét đối với công ty niêm yết.

Thứ hai, mức phí kiểm toán ổn định đảm bảo ở mức độ hợp lý: Việc ký kết hợp đồng kiểm toán dài hạn đã giúp BVSC có được sự ổn định về mức phí kiểm toán, trong các năm qua mức phí kiểm toán áp dụng với BVSC không thay đổi trong bối cảnh chi phí nhân công hàng năm đều tăng.



[Handwritten signature]

Thứ ba, đem lại các giá trị gia tăng và tiết kiệm thời gian, chi phí trong việc lựa chọn Công ty kiểm toán hàng năm: Ký kết hợp đồng kiểm toán dài hạn ngoài việc nâng cao hiệu quả, rút ngắn thời gian cho công tác lập, kiểm toán và soát xét các BCTC, còn đem lại cho BVSC các dịch vụ gia tăng miễn phí được cung cấp từ Công ty Kiểm toán, như tham dự các buổi tập huấn, hội thảo để cập nhật các văn bản pháp luật mới về chế độ, chính sách kế toán, thuế, tham gia trao đổi kiến thức, nhận được sự tư vấn thực hiện các giải pháp tài chính...từ các chuyên gia, qua đó đã góp phần không nhỏ trong việc nâng cao trình độ, chuyên môn, khả năng quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó còn giảm thiểu đáng kể thời gian, chi phí và công sức của Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Phòng Tài chính - Kế toán và các Phòng khác có liên quan dành cho công việc lựa chọn Công ty kiểm toán hàng năm.

2. Đề xuất về tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán

Căn cứ vào ngành nghề kinh doanh và nhu cầu kiểm toán của BVSC, BKS xin đề xuất với ĐHĐCĐ các tiêu thức để lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập như sau:

- Công ty kiểm toán có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán;

- Công ty kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán các BCTC trong lĩnh vực chứng khoán theo các quy định của các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS);

- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC cho BVSC (việc kiểm toán BCTC phải được thực hiện độc lập với việc tư vấn lập BCTC và kiểm toán nội bộ) cũng như Tập đoàn Bảo Việt;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do BVSC yêu cầu;

- Có đề xuất cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng cho BVSC phù hợp nhất.

3. Đề xuất của Ban Kiểm soát

Với các đề xuất nêu trên, BKS kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2026:

- Thông qua các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập nêu tại Mục 2 ở trên. Việc thông qua tiêu chí lựa chọn tại Mục 2 trên đây được hiểu là thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đáp ứng các tiêu chí này tại thời điểm BVSC thực tế tiến hành lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập.

- Phê duyệt chủ trương về việc lựa chọn và ký hợp đồng kiểm toán dài hạn với 01 Công ty kiểm toán độc lập nằm trong số các Công ty kiểm toán độc lập đáp ứng tiêu chí nêu tại Mục 2 ở trên để kiểm toán, soát xét BCTC của Công ty trong 03 năm tài chính 2027, 2028 & 2029.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập; và giao cho Tổng Giám đốc BVSC ký Hợp đồng cung cấp Dịch vụ kiểm toán BCTC với Công ty Kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC của BVSC trong các năm tài chính 2027, 2028, 2029.



- Giao cho BKS phối hợp và Tổng Giám đốc công ty thực hiện các thủ tục lựa chọn Công ty kiểm toán cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC của BVSC trong các năm tài chính 2027, 2028, 2029 để đề xuất Hội đồng Quản trị quyết định.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Tky Cty, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Xuân Hòa

